

LÊ HỮU KHÓA

VỰC LUẬN

(vực sâu – vực thăm – vực tối)



thăm vực của Việt tộc



Anthropol-Asie



***Tặng CÁN THỊ THÊU,
Một phụ nữ Việt can trường vì nhân quyền.
Đưa con tin yêu của đồng quê Dương Nội
Chủ thể tìm sự thật, nắm lẽ phải để bảo vệ tự do...***

«*Thầy chào các bạn*» là lời đầu tiên mà thầy gửi tới các bạn mỗi ngày trong chương trình mà các bạn đề nghị thầy thực hiện qua internet: **TÂM SỰ TRI THỨC THƯỜNG NHẬT LIÊN CHÂU LỤC.**

Đây là chương tình hằng ngày của thầy trò, nơi mà thầy phải trả lời các câu hỏi của các bạn trên các đầu sách của thầy trong bộ **LUẬN** được phát hành qua hệ Facebook: **VÙNG KHẢ LUẬN.**

Những câu hỏi mà thầy trả lời qua các bài viết được đăng trong đầu sách **VỰC LUẬN** này, các bạn hãy xem đây là những thao thức, những đau đáu chung của thầy trò trước những thảm vực của Việt tộc.



TÂM SỰ TRI THỨC THƯỜNG NHẬT LIÊN CHÂU LỤC

có ba không gian tri thức :

- ☐ *lý trí, trí tuệ, tuệ giác*
- ☐ *đạo lý, đạo đức, luân lý*
- ☐ *phát triển, tiến bộ, văn minh*

Ba không gian tri thức này có móng, nền, tường, mái của :

- ☐ *lý thuyết luận*
- ☐ *phương pháp luận*
- ☐ *khoa học luận*

của khoa học xã hội & nhân văn qua

- ☐ *ngiên cứu đường dài*
- ☐ *khảo sát thực địa*
- ☐ *điều tra tại chỗ*
- ☐ *điền dã tại nơi*

**Cấu trúc luận của TÂM SỰ TRI THỨC
THƯỜNG NHẬT LIÊN CHÂU LỤC có
gốc, rễ, cội, nguồn của:**

- ☐ *tri thức luận*
- ☐ *chủ động luận*
- ☐ *tương lai luận...*

Mục
Ý THỨC & NHẬN THỨC
TRƯỚC
CÁI GIẢ
CÁI ĐỘC
CÁI ÁC
CÁI TỘI
CÁI GIAN
CÁI HIỂM



Ở Việt Nam hiện
nay tôi bị phạt tù
nặng nhất đó là:
TÔI YÊU NƯỚC

Hai chuyên ngành chủ lực của NGỘ LUẬN:

CHÍNH TRỊ HỌC TRI THỨC & XÃ HỘI HỌC QUYỀN LỰC

Hai chuyên ngành được vận dụng trong nghiên cứu của **VỤC LUẬN**:

***Chính trị học tri thức**, đi từ hệ thức (kiến thức, tri thức, ý thức, nhận thức) để tới hệ chính (chính trị, chính trí, chính lý, chính luận) làm nên chính nghĩa của chính trị.

***Xã hội học quyền lực**, phân tích quyền lực để giải thích quyền lợi, trong một chế độ độc đảng toàn trị. Nơi mà quyền lợi tạo tư lợi, sinh ra vụ lợi rồi trục lợi, qua hệ quyền (tham quyền, lạm quyền, độc quyền, cực quyền, cuồng quyền).

Liên minh giữa phương pháp luận, lý thuyết luận và khoa học luận

Phương pháp luận : nghiên cứu, khảo sát, điều tra, điền dã về hiện trạng của đất nước, thực trạng của dân tộc sẽ là gốc, rễ, cội, nguồn từ phân tích tới giải thích.

Lý thuyết luận: đường đi nước bước của lý luận sẽ dẫn tới móng, nền, tường, mái của lập luận. Cân, đo, đong, đếm của giải luận sẽ dẫn tới sự thật của so ra mới biết ngắn dài, từ đó nhìn xa trông rộng của diễn luận sẽ xây dựng được tổng luận.

Khoa học luận: sự kiện chính xác của sử liệu sẽ lập ra sử luận vì sử học, với phân tích đã phân loại được các bối cảnh từ chính trị tới xã hội. So sánh không những các kết quả qua định lượng, mà đo lường luôn các thực tiễn của định chất. Từ đó xây dựng các phương hướng giải thích để giải luận, từ các khuynh hướng chủ yếu tới các trường hợp cá biệt.



Ý THỨC & NHẬN THỨC TRƯỚC CÁI GIẢ

Ý THỨC & NHẬN THỨC:

Ý thức cao, sâu tạo nhận thức xa, rộng

Thầy chào các bạn,

Câu chuyện của quá trình đi từ ý thức về ý nghĩa của *nhân sinh* dẫn tới nhận thức về *nhân vị* và *nhân bản* của chúng ta trong *nhân loại*, đi tìm *nhân phẩm*, vừa bằng *nhân tri*, *nhân trí*, vừa bằng *nhân tâm*, *nhân từ*. Đây là câu chuyện của ý thức đi dựng xây móng, nền, tường, mái cho nhận thức, đây cũng là câu chuyện của cá nhân rời vị thế hạn hẹp của cá thể để chủ động đi tìm chân trời tương lai để thành chủ thể. Một chủ thể biết sử dụng tự do của mình để đi tìm sự thật, rồi vận dụng tự do để nhận ra lẽ phải, chưa xong! phải tận dụng lẽ phải để bằng *đạo lý* (hay, đẹp, tốt, lành); *âm luân lý* (bổn phận, trách nhiệm), bế đạo đức là tổng hợp của đạo lý và luân lý để trở thành đạo đức sẽ là giáo lý từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Câu chuyện của quá trình đi từ ý thức tới nhận thức của chúng ta có gốc, rễ, cội, nguồn trên thượng nguồn là *ý thức tới từ đâu? ý thức sinh ra trong điều kiện nào? ý thức tồn tại trong nhân phẩm ra sao?* để rồi trở thành nhận thức của chúng ta như là sự trưởng thành không những của *nhân tri*, *nhân trí*, *nhân tâm*, *nhân từ* mà còn của *nhân ái*, *nhân nghĩa*, *nhân đạo*, *nhân đức*. Từ triết học tới chính trị học, từ tâm lý học tới xã hội, và nhiều chuyên ngành khác nữa của khoa học xã hội và nhân văn, đều đề nghị là chúng ta có ít nhất ba loại ý thức:

- *Ý thức về cuộc sống*, nơi mà nhân thể, nhân gian, nhân sinh của nhân loại chính là hiện tại đang đi tới tương lai.
- *Ý thức về tha nhân*, có đồng loại là kẻ xa người lạ mà cùng lúc có đồng bào, cùng bào thai vì có cùng tổ tiên huyết thống.
- *Ý thức về vũ trụ*, nơi mà trên trái đất có con người mà con người được nuôi sống và nuôi dưỡng bằng môi sinh, chính là chất sống của môi trường.

Khi ba ý thức này xuất hiện, cả ba sẽ biết tự kết hợp để thành một *tổng thể* làm nên *tổng kết* của ý thức để tạo ra *tổng luận* của nhận thức, nơi mà mỗi cá thể khi đã trở thành chủ thể sẽ có nhân sinh quan (*ý thức về cuộc sống*); thế giới quan (*ý thức về tha nhân*); vũ trụ quan (*ý thức về vũ trụ*). Chính liên hợp làm nên liên minh: *nhân sinh quan-thế giới quan-vũ trụ quan* sẽ xác chứng sự trưởng thành của mỗi chúng ta, nơi mà *ý thức* và *nhận thức* đã tạo được *tâm thức* trong mỗi chúng ta, giúp chúng ta luôn *tỉnh thức*.

Tâm thức tạo tỉnh thức để tỉnh táo trong chọn lựa, sáng suốt trong quyết định và minh mẫn trong hành động, có *đường đi nước bước* từ ý thức về ý nghĩa của *nhân sinh* dẫn tới nhận thức về *nhân vị* và *nhân bản* của chúng ta trong *nhân loại*. Đó chính là *đường đi* của phát triển vì nhân tri, nhân trí; tiến bộ vì nhân bản, nhân vị; văn minh nhân quyền, nhân phẩm. Đó chính là *nước bước* của sự *tự tôn trọng* mình để biết *tôn trọng tha nhân*, rồi cùng nhau *tôn trọng lẫn nhau*, để biết quý trọng từ môi sinh tới môi trường.

Thầy muốn nhắc các bạn rằng *đường đi nước bước* của phương trình *tự tôn trọng-tôn trọng tha nhân-tôn trọng lẫn nhau* trong mỗi chúng ta, chính là bản lai diện mục của *sự thông minh* biết nhìn xa trông rộng qua các giá trị đã có sẵn trong *cộng hòa* (*tự do, công bằng, bác ái*), đã có rồi trong *dân chủ* (*đa nguyên, bình đẳng, nhân quyền*). Từ đây, các bạn cùng thầy sẽ đi tìm, nếu cần sẽ dấn thân, đấu tranh để bảo vệ cho bằng được phương trình *tự tôn trọng-tôn trọng tha nhân-tôn trọng lẫn nhau*, đây chính là lý lịch làm nên chân dung của *lẽ phải*!

LÊ HỮU KHÓA



Trưởng Công an xã Mỹ Chánh Tây
(huyện Phù Mỹ) sử dụng bằng ĐH giả.

**“Tôi có nhờ người học Hộ,
thi hộ, chứ không phải mua
bằng giả”**

Ý thức giáo dục & nhận thức tự giáo dục

Thầy chào các bạn,

Ý thức giáo dục tới từ sự mong cầu được thăng tiến qua kiến thức và ham muốn được thăng hoa bằng tri thức, mong cầu và ham muốn này hoàn toàn xa lạ với ý muốn khoe khoang kiến thức, với ý đồ phô trương tri thức. Ý thức giáo dục là sự tỉnh táo đi tìm nhận thức qua liên kết giữa lý trí, trí tuệ và tuệ giác, giúp chủ thể có ý thức giáo dục được hạnh ngộ với các ý thức giáo dục khác. Nơi mà, mỗi chuyên khoa, chuyên ngành, chuyên môn đều có các tác giả và tác phẩm, cụ thể là có những người tổ, những người thầy đã xây dựng được những ý thức giáo dục, từ đó giúp chủ thể có ý thức giáo dục thành chuyên gia.

Cũng tại đây, chủ thể có ý thức giáo dục phải kết nối được phương *trình lý trí-trí tuệ-tuệ giác* với phương *trình đạo lý-luân lý-đạo đức*. Tại đây, đạo lý hay, đẹp, tốt, lành song đôi với luân lý có bốn phận đồng bào và trách nhiệm với đồng loại, cả hai - đạo lý và luân lý- làm nên đạo đức nghề nghiệp, có thể gọi là *nghiệp vụ học* trong sinh hoạt xã hội; và đạo đức nghề nghiệp đã có gốc, rễ, cội, nguồn trong giáo lý của hệ thống giáo dục ngay trong học đường.

Nhận thức tự giáo dục như ý thức học hành tới nơi tới chốn: *học thật bằng học lực để hiểu học thuật*, làm nên ý lực tự học hỏi để được gặp những người tổ, người thầy qua chuyên khoa, chuyên ngành, chuyên môn. Đây là quá trình tự trưởng thành bằng nhận thức tự giáo dục vì đã biết làm cầu nối giữa các ý thức giáo dục khác nhau giữa những người tổ, những người thầy qua sáng tác, sáng tạo, công trình, tác phẩm, sự nghiệp của họ. Quá trình này chính là sự hạnh ngộ giữa những người tổ, những người thầy và chủ thể có ý thức giáo dục để tự chế tác nhận thức tự giáo dục khi còn dưới mái trường và nhất là khi đã rời hệ thống học đường.

Chủ thể có ý thức giáo dục để «*tự chuyển biến*» để được tới chủ thể có nhận thức tự giáo dục để chủ động mà tiếp nhận những hiệu quả tích cực của phương *trình thành công học đường-thành tài nghệ nghiệp-thành đạt kinh tế-thành tựu xã hội*. Hệ thành này là kết quả của sự *tự thăng hoa*, mang hiệu quả của sự *tự thăng tiến* của chủ thể có nhận thức tự giáo dục. Hệ thành này cũng là mầm, chồi, lộc, hoa của phương *trình* mà thầy trò mình thiết tha bao năm qua: *phát triển đất nước-tiến bộ xã hội-văn minh dân tộc*.

LÊ HỮU KHÓA



Từ ý thức về kinh nghiệm tới nhận thức của tuệ giác

Thầy chào các bạn,

Kinh nghiệm luôn là nền của kiến thức ngay trong quá trình thực nghiệm của chúng ta giữa nhân sinh, nên sự hình thành của ý thức là nhân lộ đưa được kiến thức tới tri thức, để tri thức xếp lại lớp lang thứ tự các kiến thức. Khi tri thức hệ thống hóa được kiến thức thì lý trí là chỗ dựa của nhân trí, với trí tuệ là chỗ dựa của nhân tri, để lý trí và trí tuệ tạo ra nhận thức của tuệ giác, giúp ta tỉnh táo trong phân tích, sáng suốt trong giải thích và minh mẫn trong quyết định.

Kinh nghiệm làm nên kiến thức, nơi mà kiến thức của ta tạo được ý thức của ta với nhân gian, nhân thế, nhân sinh, nhân loại, ngay trong nhân kiếp của mỗi chúng ta. Vậy thì nhận thức sẽ đi xa hơn ý thức để giúp ta: *thấy, thấu, thông, thấm, thương* giữa ta và nhân gian, nhân thế, nhân sinh, nhân loại chỉ là một. Một nhận thức cao, sâu, xa, rộng về *đồng hội đồng thuyền* từ nhân tri tới nhân trí, *đồng cam cộng khổ* từ nhân lý tới nhân tính. Một nhận thức mang phương trình *kiến thức-tri thức-ý thức-tâm thức*, nơi mà nhận thức giúp ta tỉnh táo, sáng suốt, minh mẫn từ *nhân sinh quan* tới *thế giới quan*, rồi tới *vũ trụ quan*.

Như vậy, chuyện gì sẽ xảy ra trong nhân kiếp của chúng ta, trên nhân lộ của cả một kiếp người? Trước hết, là chúng ta biết sống xa súc tính *đói ăn khát uống*, vì chúng ta biết chế tác ra: nhân tính *lá lành đùm lá rách*, nhân đạo *bầu ơi thương lấy bí cùng*, nhân tâm *một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ*, làm nên nhân từ *thương người như thể thương thân*. Biết sống xa súc tính *ăn tươi nuốt sống*, vì biết sống để khám phá cuộc sống bằng nhân trí *đi một ngày đàng, học một sàng khôn*.

Chúng ta lại biết chấp nhận thử thách của thời gian trong thẳng trăm *đường dài ngựa chạy biệt tăm*, người *thương có nghĩa mấy năm cũng chờ* của nhân nghĩa, tạo ra nhân tri *sống lâu mới biết lòng người có nhân*, làm nên nhân đạo *sống có nhân mười phần chẳng khó*. Tất cả nhân tri, nhân trí, nhân lý, nhân tính có móng, nền, mái, tường của nhân tâm, nhân từ, nhân đạo, nhân nghĩa. Đây chính là quá trình đi từ ý thức về kinh nghiệm tới nhận thức của tuệ giác, luôn biết nâng cao cuộc sống để bảo vệ nhân phẩm của chúng ta.

Từ đây, nhân kiếp của chúng ta phải là sự nhận thức của tuệ giác trên nhân lộ *làm người để thành người*, mà thành người ngay trên nhân kiếp biết tự *xem-xét-xử hệ hành (hành vi, hành động, hành tác)* trong mỗi chúng ta. Sự nhận thức của tuệ giác chính là sự tỉnh thức của mỗi chúng ta trước một chân lý nơi mà *nhân sinh quan, thế giới quan, vũ trụ quan* chỉ là một. Một tổng thể của sự thật vì lẽ phải!

LÊ HỮU KHÓA

Làm theo năng lực



Hưởng theo nhu cầu



**Từ ý thức tự nhận ra mình
tới ý thức về tha nhân công nhận mình: ý thức tay ba**

Thầy chào các bạn,

Ý thức tự nhận ra mình không tới từ chính mình từ khi mình được sinh ra, mà tới từ sự khám phá cuộc sống, từ đó một cá thể mới nhận ra mình là một cá nhân. Ba chuyên ngành *tâm (tâm lý học, phân tâm học, tâm thần học)* đã nghiên cứu và xác chứng được là một đứa trẻ vừa mới ra đời chỉ có các cảm nhận qua các cảm giác, nơi đây ý thức chưa được hình thành. Ngay khi đứa bé nghe cha mẹ và thân thuộc nghe được là mỗi lần nói về mình thì kêu là: *nó*, chính đứa bé này nghĩ rồi tin là tên của mình là *nó*. Cho tới khi, gia đình của đứa bé cho đứa bé soi gương, lúc đó đứa bé mới bắt đầu có ý thức về mình bằng nhân diện và nhân dạng của mình qua gương. Câu chuyện của thầy trò mình là tấm gương không do đứa bé tạo ra, mà tấm gương này tới từ tha nhân, tới từ thân bằng quyến thuộc của mình.

Ý thức về tha nhân công nhận mình không tới từ sự thán phục hay sự hâm mộ của tha nhân về mình, mà tới từ sự công nhận có mình trong sinh hoạt xã hội cùng lúc thừa nhận mình với những đặc điểm, đặc thù, đặc tính làm nên sự *cá biệt* của một *cá thể* độc nhất của mình. Tại nơi đây, mỗi cá nhân có *cái mình riêng* với *ý thức tự nhận ra mình* biết sống chung với những *cái khác* tới từ các *ý thức khác* của tha nhân luôn có chỗ rất trung tâm trong quan hệ xã hội. Như vậy, từ *ý thức tự nhận ra mình* tới *ý thức về tha nhân công nhận mình* là nhân lộ của mỗi chúng ta có khả năng biến kinh nghiệm sống chung với tha nhân thành ý thức biết công nhận lẫn nhau trong đời sống xã hội. Nơi mà *cái mình riêng* với *ý thức tự nhận ra mình* đã biết chuyển hóa để được sống chung với *cái khác* của tha nhân, Từ đây, mỗi chúng ta đã biết tiếp nhận một ý thức mới, đó chính là: *ý thức về tha nhân công nhận mình*.

Nhưng từ *ý thức tự nhận ra mình* tới *ý thức về tha nhân công nhận mình*, thì triết học và nhất là *hiện tượng học* đã phân tích rằng đây không phải chỉ là *ý thức đôi biết song đôi* để song hành trong cả nhận kiếp của mỗi chúng ta, mà đây lại là *ý thức tay ba*:

* *Ý thức tự nhận ra mình,*

* *Ý thức về tha nhân công nhận mình,*

* *Ý thức của mình và ý thức của tha nhân về cuộc sống.*

Nên *ý thức tay ba* thật hay trong câu chuyện của thầy trò mình, vì từ *ý thức tay ba* này, mỗi chúng ta sẽ khám thị rồi khai sáng, khám phá rồi khai phá cuộc sống:

≡ Từ *nhân gian, nhân thế, nhân sinh* tới *nhân tri, nhân trí, nhân lý*

≡ Từ *nhân tri, nhân trí, nhân lý* tới *nhân tính, nhân bản, nhân vị*

≡ Từ *nhân tính, nhân bản, nhân vị* tới *nhân ái, nhân tâm, nhân đạo*

≡ Từ *nhân ái, nhân tâm, nhân đạo* tới *nhân đức, nhân nghĩa, nhân từ...*

Các bạn biết không: nhân lộ làm nên nhân kiếp chính là sinh lộ nơi mà số kiếp của mỗi chúng ta và số kiếp của tha nhân và cuộc sống chỉ là một! *Ý thức tay ba (ý thức tự nhận ra mình-ý thức về tha nhân công nhận mình- ý thức về cuộc sống)* giờ đã thành *nhận thức* của mỗi chúng ta. Từ ý thức tới nhận thức chính là sự thông minh của tri thức luôn biết *xem-xét-xử* ngày ngày, tuần tuần, tháng tháng, năm năm *ý thức tay ba* này!

LÊ HỮU KHÓA.



TRÍ

Thầy chào các bạn,

Trí là một không gian của tri thức, nơi mà ngữ văn *trí* phải là sự chủ động của chủ thể để luôn bảo vệ sự sinh động của *trí* không những trong hệ *thức* (*kiến thức, tri thức, trí thức, ý thức, nhân thức, tâm thức*) mà ngay trong nhân sinh nơi mà *nhân trí* tạo *nhân tri* để đưa đường dẫn lối cho *nhân thế, nhân gian, nhân loại*. Chúng ta hãy đi từng bước để nhập nội vào không gian có lẽ là không bờ bến này.

Lý trí, nơi mà trí có chỗ dựa của lý dẫn chủ thể từ hiện tượng tới bản chất, có đủ kiện rành rẽ, rõ ràng với chứng từ minh bạch, lý của mắt thấy tai nghe, *lý đã thấy* sẽ tạo được *lý đã thấu*, thấy cho thấu sẽ giúp chủ thể của lý trí chuyển thấy-thấu vào chuyện mô tả được và thuật lại được. Vì lý biết *cân, đo, đong, đếm*.

Trí tuệ, nơi mà lý trí đi xa hơn chuyện thấy-thấu được, mô tả được, thuật lại được, nơi đây trí tuệ làm được công việc tổ chức lớp lang thứ tự các kiến thức. Cũng từ trí tuệ, con người nhận diện được cục bộ trong toàn bộ, phân biệt được đặc thù, đặc điểm, đặc tính của một sự thể trong tổng quan để có phân tích toàn diện trên những sự thể, và trên các kiến thức, để biết so sánh: *so ra mới biết ngắn dài*.

Tuệ giác, hội tụ lý trí và trí tuệ trong một môi trường của *ý thức* làm nên *nhận thức* là mỗi chọn lựa, quyết định, hành động đều có cái giá của nó. Giá phải trả song hành cùng giá trị, cụ thể là phương trình *chọn lựa-quyết định-hành động*, có hiệu quả tích cực song đôi cùng các hậu quả tiêu cực. Nơi mà tuệ giác biết: *Người khôn chưa dẫn đã đo/ Chưa ra tới biển đã dò nông sâu*.

Minh triết, đưa vào lý trí phương cách ứng dụng thông minh, mang vào trí tuệ phương pháp áp dụng thông thạo, trao cho tuệ giác cách vận dụng thông thái. Chính hệ *thông* (*thông minh, thông thạo, thông thái*) được tận dụng một cách tinh táo minh triết trong chọn lựa để có sáng suốt trong quyết định, từ đó tạo minh mẫn trước khi hành động. Minh triết xưa cực đoan ngay trên thượng nguồn để tránh quá khích nơi hạ nguồn. Vì minh triết biết: *nhìn xa trông rộng*.

LÊ HỮU KHÓA



TRI

Thầy chào các bạn,

Tri thức, vừa có sự hiểu biết của lý trí làm nền cho trí tuệ, luôn muốn cận kề với tuệ giác để được gần gũi với minh triết với kinh nghiệm của trường đời.

Tri thức diễn đạt sự trưởng thành của lý trí và trí tuệ bằng sự vận hành của lý trí và trí tuệ vào *nhân sinh, nhân gian, nhân thế*, tìm mọi cách từ áp dụng tới ứng dụng để sự hiểu biết có mặt trong sinh hoạt xã hội, quan hệ xã hội, đời sống xã hội. Từ đó xua đi *mê thức*, đẩy được *mê thức* ra ngoài sự hiểu biết, sẽ lùa ra được *mê tín* đang mù lòa hóa nhân sinh.

Tri thức khi tạo được nhân tri sẽ gạt được *mê thức*, loại được *mê tín*, nên chính tri thức khử được cực đoan, trừ được quá khích, bằng dữ kiện của khoa học được xác chứng khách quan bằng chứng minh qua thực nghiệm.

Tri thức còn biết mô thức hóa sự hiểu biết bằng công thức, mô hình hóa sự giải thích bằng toán thức bằng công thức của toán học, bằng thực nghiệm qua thí nghiệm, cũng có khi bằng kinh nghiệm được thực chứng qua kết quả.

Tri thức còn biết đi sâu phân tích và đi rộng vào giả thích để nhận ra trong kết quả có hiệu quả tích cực hay có hậu quả tiêu cực, từ đó nhận ra lý thuyết luận đề lý luận và lập luận, tạo ra phương pháp luận để giải luận và diễn luận.

Tri thức, khi đi cao, sâu, xa, rộng bằng *tri thức luận* thì phương trình *lý luận-lập luận-giải luận-diễn luận* chính là đồ hình cụ thể của *tri thức* biết sống sót để sống còn trong nhân tri biết tận dụng nhân trí để đưa đường dẫn lối nhân loại.

Tri thức, hiện thân cho sự vận hành *hay, đẹp, tốt, lành* vì nhân tri, nơi mà *tri thức học* xuất hiện với tên gọi *khoa học não bộ, khoa học bộ óc, khoa học thần kinh*. Đưa sự vận hành này vào quá trình *xem-xét-xử lý* ký ức, lịch sử để tri thức sẽ làm khá hơn, giỏi hơn quá khứ ngay trong hiện tại.

Tri thức trên dặm đường *tri thức luận* qua con đường dài *quá khứ-hiện tại-tương lai* đã cùng *tri thức học* nhập nội vào tri thức khả thi vì vị lai. Nơi mà tương lai được hệ *dự (dự kiến, dự báo, dự án, dự phòng, dự phóng)*.

Tri thức biết lo xa để tránh lo ra một cách vô có!

LÊ HỮU KHÓA



TRỊ

Thầy chào các bạn,

Trị của quản trị có trị sự và có trị nhân, nơi mà khoa học quản trị nhận ra quản trị trước hết là quản lý, cái lý hiểu được và giải thích được làm nên tính thuyết phục của lý, làm ra tính nhất quán tự quản lý tới quan trị. Như vậy, trị ngược lại với cường quyền quản trị bằng mạnh được yếu thua, và trị ngược lại với bạo quyền quản trị bằng cá lớn nuốt cá bé.

Trị của chính trị có thực tế của quản trị và có thực tiễn của quản lý trong cấu trúc xã hội, tổ chức xã hội, cơ chế xã hội, để bảo đảm sinh hoạt xã hội, quan hệ xã hội, đời sống xã hội. Nơi mà tiềm năng của cấu trúc-tổ chức-cơ chế đã có điều hay lẽ phải để tạo được trong ấm ngoài êm cho sinh hoạt-quan hệ-đời sống.

Trị của chính trị có sinh hoạt của chính khách trong môi trường chính giới, với chính trường với «luật chơi, sân chơi, trò chơi» có gốc, rễ, cội, nguồn của cộng hòa (tự do, công bằng, bác ái); với móng, nền, mái, tường của dân chủ (đa nguyên, bình đẳng, nhân quyền). Không có điều kiện này, thì những chính khách tự vỗ ngực mình là chính khách, thì đều là chính khách giả! Giả danh, giả hiệu của giả dối trong giả-đề-gian.

Trị của chính trị có thượng nguồn của chính trí (lý trí của chính khách), chính tri (tri thức của chính khách), chính lý (lý luận của chính khách), chính luận (lập luận của chính khách), tạo nên chính kiến (ý kiến chính xác của chính khách). Tất cả làm nên chính nghĩa (ý nghĩa làm nên lý tưởng của chính khách), để từ đây chính khách xây dựng chính sách nơi mà tri thức của chính khách sẽ đưa đường dẫn lối cho phát triển đất nước, tiến bộ xã hội, văn minh dân tộc.

Trị còn là điều trị các thói hư tật xấu của hủ lậu đang hủ hóa văn hóa, đang hủ bại văn minh, đang hủ lậu văn hiến. Nơi đây, dân tộc yêu cầu chính khách, chính giới, chính quyền tôn trọng cộng hòa (tự do, công bằng, bác ái) và quý trọng dân chủ (đa nguyên, bình đẳng, nhân quyền) qua ứng cử-tuyển cử-bầu cử-thắng cử.

Trị phải dùng hệ dụng (áp dụng, ứng dụng, sử dụng, vận dụng, tận dụng) hệ chính (chính trí, chính tri, chính lý, chính luận, chính kiến, chính nghĩa, chính sách) để tạo được những thay đổi tích cực và hiệu quả ngay trong hệ trị (quản trị, chính trị, điều trị) của đa nguyên nơi mà đa đảng là hiệu quả trực tiếp của đa tri, đa trí, đa lý, đa luận, đa năng, đa hiệu...

Trị của hệ trị (quản trị, chính trị, điều trị) luôn phải được bảo hành bởi cộng hòa (tự do, công bằng, bác ái) và luôn phải được bảo hộ bởi dân chủ (đa nguyên, bình đẳng, nhân quyền) để trị không rơi vào độc trị của độc đảng, không rớt vào toàn trị cũng của độc đảng!

LÊ HỮU KHÓA



HẠNH PHÚC TỪ CHÍNH TRỊ & CÂN TRỌNG TỪ MINH TRIẾT

Thầy chào các bạn,

Những ngày tháng qua, trong chương trình TÂM SỰ TRI THỨC THUỜNG NHẬT LIÊN CHÂU LỤC, thì thầy trò cùng nhau lập được ba không gian qua lý luận, lập luận, giải luận, diễn luận:

- ☐ *Lý trí, trí tuệ, tri thức trong phạm trù khoa học*
- ☐ *Đạo lý, luân lý, đạo đức trong phạm trù giáo lý*
- ☐ *Phát triển đất nước, tiến bộ xã hội, văn minh dân tộc từ hiện tại tới tương lai.*

Đây là ba không gian nhận thức của chúng ta để chúng ta có đường đi nước bước trong ba hành tác của học thuật: *lý thuyết luận, phương pháp luận, khoa học luận*. Từ đây, thầy xin phân tích thêm nghiên cứu hiện nay của thầy lập cầu nối giữa ba chuyên khoa triết: triết học chính trị, triết học tri thức, triết học đạo đức. Đây là đoạn đường dài của lịch sử triết học, mà cũng là đường đi nẻo về của khoa học xã hội và nhân văn. Từ cổ triết của các tổ chúng ta: Socrate, Platon, Aristote, tới các tổ sau đó Descartes, Pascal, Kant, mà ta không quên các tổ Montesquieu, Rousseau, Voltaire... Các tổ đã vận dụng tri thức để đề nghị và khi thuyết phục được nhân sinh bằng lý luận, lập luận, giải luận, diễn luận, họ đã đưa được nhân loại vào một *nhân lộ đúng với nhân bản đúng, nhân vị đúng* được xây dựng bằng *nhân quyền* để bảo vệ *nhân phẩm*.

Aristote bắt đầu câu chuyện này bằng cách định nghĩa *hạnh phúc* là gì? Mà tại sao con người sống và có quyền mưu cầu hạnh phúc? Mà câu trả lời là hạnh phúc tới từ *cái tốt* làm nên đạo lý để đón *cái lành, cái hay, cái đẹp*. Platon, cũng đã khẳng định đây chính là bổn phận và trách nhiệm của *chính trị* nơi mà *chính khách, chính giới, chính trường* có *chính trị, chính trí, chính lý, chính luận* làm nên *chính nghĩa* của mình để vạch ra *chính sách* vì hạnh phúc của mọi người. Từ lâu, cổ triết đã xác chứng rằng hạnh phúc chính là cứu cánh và mục tiêu của chính trị.

Cũng từ cổ triết của Socrate, Platon, Aristote, tới các đoạn đường đi tiếp theo của triết học với Descartes, Pascal, Kant, nhất là đối với Montesquieu, Rousseau, Voltaire... thì phạm trù minh triết không bao giờ rời hệ *chính* (*chính trị, chính khách, chính giới, chính trường, chính trị, chính trí, chính lý, chính luận, chính nghĩa, chính sách*). Minh triết của sự cân trọng để tránh cho bằng được những hậu quả tiêu cực *xấu, tồi, tục, dở* trong nhân sinh, nhất là khi nó tới từ ý đồ, toan tính, tâm địa *thâm, độc, ác, hiểm*. Đây chính là chủ đề của các chủ thể đang thiết tha với ba định đề của thầy trò mình (*lý trí, trí tuệ, tri thức trong phạm trù khoa học, đạo lý, luân lý, đạo đức trong phạm trù giáo lý, phát triển đất nước, tiến bộ xã hội, văn minh dân tộc từ hiện tại tới tương lai*). Nhất là khi những định đề này đang bị *truy cùng diệt tận* bởi *độc đảng toàn trị* với mạng lưới *thâm, độc, ác, hiểm* của nó: *bạo quyền công an trị, quỷ quyền tuyên truyền trị, ma quyền ngu dân trị, tà quyền tham nhũng trị, âm quyền xã hội đen-đỏ trị*.

Các *bạo quyền, quỷ quyền, ma quyền, tà quyền, âm quyền* lại mang bộ mặt gian-đề-giả, rồi giả-đề-gian với *tư tưởng Hồ Chí Minh* trong hệ thống học đường hiện nay, cùng với ma hiệu *on bác, on đảng* trong văn bản rồi ngoài đường phố. Như vậy, các tổ của chúng ta đã dặn dò rất kỹ lưỡng là phải sử dụng *đạo lý*, của cái tốt, cái lành, cái hay, cái đẹp; phải vận dụng *luân lý* của bổn phận và trách nhiệm; phải vận dụng *đạo đức* làm nên cho *giáo lý* bằng điều hay lẽ phải. Tất cả tạo nên một tổng lực để búng, nhổ, rút, vứt đi những cái gian-đề-giả, rồi giả-đề-gian tới từ *độc đảng toàn trị*.

Nếu hạnh phúc chính là cứu cánh và mục tiêu của chính trị, thì hạnh phúc có chỗ đứng, ghé ngòi rất trung tâm trong hệ *hành* (*hành vi, hành động, hành tác*) của hệ *chính* (*chính trị, chính khách, chính giới, chính trường, chính trị, chính trí, chính lý, chính luận, chính nghĩa, chính sách*). Tại đây, minh triết chính là tri thức làm nên đạo lý của sự cân trọng để chống lại sự tha hóa tới từ chính trị; cho nên minh triết cân trọng là não lý và não luận làm nên não bộ tỉnh táo, sáng suốt, minh mẫn. Cụ thể là minh triết cân trọng cấm, ngăn, cản, loại ra một cách tuyệt đối khi minh triết nhận ra chính trị có *hành vi mưu hèn kế bẩn, có hành động truy cùng diệt tận, có hành tác hèn với giặc ác với dân*, như *độc đảng toàn trị* của bọn đầu đảng, đầu lĩnh, đầu sỏ, đầu sòng, đầu nậu tức là bọn chóp bu hiện nay của ĐCSVN.

LÊ HỮU KHÓA



TÀU NẠN

Từ bao giờ Tàu nạn trùm phủ lên nhân kiếp Việt tộc? Từ khi Tàu nạn là Tàu tặc cướp biển đảo Việt. Từ khi Tàu nạn là Tàu phi cướp núi rừng Việt. Từ khi Tàu nạn là Tàu họa với nhiệt điện than cùng những làng ung thư. Từ khi Tàu nạn là Tàu hoạn với thực phẩm bẩn cùng hoá chất độc.

Từ bao giờ Tàu nạn trùm kín lên nhân kiếp Việt tộc? Từ khi Tàu nạn có nội xâm hèn với giặc, có độc đảng ác với dân. Có nội xâm cúi đầu nhận lại quả tàu. Có nội xâm nhắm mắt bôi trơn lợi nhuận tàu. Có nội xâm khom lưng nhận lót tay tàu. Có nội xâm quỳ gối cầm chắc phong bì tàu.

Từ đây, nhân kiếp Việt tộc ngày ngày, tuần tuần, tháng tháng, năm năm bị trùm kín, trùm trọn, trùm xiết bởi Tàu tà chính là cha sinh mẹ đẻ ra Tàu nạn.

LÊ HỮU KHOÁ





Ý THỨC & NHẬN THỨC TRƯỚC CÁI ĐỘC

TỰ DO, CUỘC SỐNG, LỊCH SỬ

Thầy chào các bạn,

Các đầu sách cùng các bài giảng qua internet của thầy về nhân lộ đi tìm tự do của chủ thể, các bạn có đặt thêm các câu hỏi về tự do, thầy muốn trả lời qua thư này để «*ổn định lại*» các từ lý luận tới lập luận về tự do. Từ ý thức biến hoài bão thành mong cầu, biến ý nguyện thành ý lực để hành động trên nhân lộ đi tìm tự do vừa để bảo vệ nhân phẩm của mình, tự do mang tính tất yếu của nhân quyền. Cụ thể là con người bắt đầu cuộc sống với nhận thức đi tìm tự do, và khi chấm dứt nhân kiếp của mình trên cõi đời này, con người luôn kết thúc nhân lộ của mình cũng bằng tự do. Chính nhân lộ làm nên nhân kiếp luôn muốn đi tìm và muốn có tự do để cuộc sống có ý nghĩa, vì con người chỉ bảo vệ nhân phẩm làm nên nhân vị và nhân bản của mình chỉ khi con người có tự do.

Nếu cuộc sống có ý nghĩa thì chính cuộc sống này sẽ làm cho lịch sử có ý nghĩa, có ý nghĩa của một tất yếu từ ý thức tới nhận thức của con người muốn làm hay, làm đẹp cuộc sống hiện tại và lịch sử tương lai. Lịch sử đấu tranh của nhân loại thường là lịch sử đấu tranh vì tự do, tự do đấu tranh rồi kiếp nô lệ, tự do đối kháng chống bạo quyền cướp tự do của nhân sinh, tự do đòi đòi cộng hòa để có: tự do, công bằng, bác ái. Nếu cuộc sống có ý nghĩa làm nên lịch sử có ý nghĩa, thì chúng ta phải đi xa hơn nữa trong giải luận về tự do: cuộc sống được hiểu và được nuôi qua phạm trù tự do. Và nếu lịch sử có ý nghĩa thì lịch sử có cứu cánh: cứu cánh của lịch sử chính là sự xác nhận của tự do bằng đấu tranh vì tự do. Con người đấu tranh vì tự do bằng tất cả những hiểu biết về mọi điều kiện đã có và được biết qua lịch sử.

Tự do đi từ tự do được hiểu tới tự do thật sự, tự do không tùy thuộc vào điều kiện vật chất qua hạ tầng kiến trúc làm nên duy vật sử quan như Marx nghĩ và viết; mà là một tất yếu liên tục và thường trực với ý thức của con người sống để đòi tự do. Tự do khi nó tự biết và tự nhận ra nó thì nó sẽ xác nhận những gì nó muốn, chính tự do là ý nghĩa của cuộc sống và của lịch sử. Tự do làm sáng cuộc đời và tạo ra ý nghĩa lẫn cứu cánh của lịch sử. Tự do là nội chất của con người và là nội nghĩa của lịch sử. Chính quyền liêm chính xây dựng quyền công dân là đặt tự do của công dân vào quá trình tham gia một công cuộc chung để cùng đi tìm một tự do chung: một tự do tất yếu làm thăng hoa của mỗi cá nhân.

Một Việt tộc đã là dũng tộc và minh tộc vì biết bảo vệ tự do của mình mà hiện nay bị khuất phục rồi thuần hoá bởi một bạo quyền ngu dân trị không còn đi tìm tự do nữa thì chính Việt tộc đã đánh mất tâm vóc, bản lĩnh, nội công của mình. Mà nguyên nhân là chiến tranh triền miên đã làm tổn hao sinh lực của một sinh lực. Khi yếu, mệt, bệnh... thì cái ác đã tới để chủ trì bằng cái độc của nó là: giết cho bằng được những đấu tranh vì tự do. Nhưng tự do có một nội lực biết tự sinh tồn, làm nên sung lực biết tự giải phóng, dựng được hùng lực biết tự khai sáng, và tự do sẽ tạo ra mãnh lực biết tự xác nhận tự do của nhân quyền là biết bảo vệ nhân phẩm.

LÊ HỮU KHÓA





Tình ái ngẫu nhiên, tình yêu thiết yếu, tình nghĩa hằng tâm.

Thầy chào các bạn,

Tình ái ngẫu nhiên, đưa cảm động thân ái tới nơi tới chốn của cảm xúc thân tình, có ý nguyện ái dục, vì mang mong cầu của ham muốn, nơi mà tình dục là thể hiện tự nhiên của năng lượng biết chung để chia ân ái, vì biết chia để chung ái ân. *Tình ái ngẫu nhiên* khi được định vị như năng lượng ham muốn tình dục thì nó không nhất thiết phải nhất thời, cụ thể là ban đầu nó được hiểu như tạm thời trong tạm bợ, nhưng nó có thể kéo dài khi ân ái biết nuôi sống ái ân để ái ân biết nuôi dưỡng ân ái. *Tình ái ngẫu nhiên* biết loại ra quyền sở hữu tuyệt đối, vì nó đẩy ra khỏi quan hệ ái ân bằng ân ái quyền tư hữu bằng độc quyền chiếm đoạt qua công ước của hôn nhân. *Tình ái ngẫu nhiên* được đưa đường dẫn lối bởi tự do cá nhân, trong đó tự do ham muốn khung-vào-khuôn chung thân để chung ái. *Tình ái ngẫu nhiên* với tự do cá nhân của riêng nó, nó tự cho phép mời gọi để mời mọc các tự do cá nhân khác tới chung để chia trong khoảnh khắc, chia để chung trong khoảng cách «*mạnh ai nấy sống*». Các quy ước cấm kỵ của bằng đạo đức gia đình, đạo lý xã hội, luân lý cộng đồng, thường bị *tình ái ngẫu nhiên* xem là *vô thưởng vô phạt*, có khi là *vô nghĩa* trong *vô duyên*.

Tình yêu thiết yếu, từ cần thiết tới khẩn thiết, xác chứng chuyện *trao thân gửi phận* để xác nhận chuyện *thay đời đổi kiếp*, từ hai kẻ lúc đầu là *kẻ xa người lạ* mà giờ đây đã *đồng hội đồng thuyền* trong *thẻ non hẹn biển*. *Tình yêu thiết yếu* chấp nhận chuyện *thay đời đổi kiếp*, trong *đồng cam cộng khổ*. Khi chưa yêu thì là hai, khi yêu rồi thì hai là một, ngay trong thăng trầm của *vật đổi sao dời* của hai số phận giờ đã chung một nhân kiếp để chấp nhận chuyện *dời non lấp bể* qua mô thức *Đồng vợ đồng chồng tát bể Đông cũng cạn*. *Tình yêu thiết yếu* khi tạo được liên kết để liên hợp *trao thân gửi phận-thay đời đổi kiếp* để ra liên hiệp để liên minh *vật đổi sao dời- dời non lấp bể*. Đây chính là quá trình *thay hồn đổi xác* của hai kẻ yêu nhau có tâm thức *Đồng vợ đồng chồng tát bể Đông cũng cạn*, công cuộc *thay hồn đổi xác* này không có trong *tình ái ngẫu nhiên*.

Tình nghĩa hằng tâm, biết đi thật xa trong nhân nghĩa «*Đường dài ngựa chạy biệt tăm/ Người thương có nghĩa mấy năm cũng chờ*», chấp nhận thử thách của thời gian, cam nhận thăng trầm ngay trong nhân kiếp của mình để chứng thực trọn vẹn mô thức của nhân đạo *một duyên hai nợ ba tình*. *Tình nghĩa hằng tâm* có *nhân nghĩa* là *nhân đạo*, nơi mà *nhân lộ* của một người chính là *nhân kiếp* của người đó, thì người này ăm, bé, bông, cống những giá trị tâm linh của *nhân đức*, để minh chứng các giá trị làm nên *nhân vị* và *nhân bản*, chính là móng, nền, mái, tường làm ra *nhân phẩm*. *Tình nghĩa hằng tâm* biết chấp nhận thử thách của thời gian, biết cam nhận thăng trầm ngay trong nhân sinh của mình, vì biết vượt thoát để vượt thắng sự phản bội, lòng phản trắc: *Nắng ba năm ta không bỏ bạn/ Mưa một ngày bạn đã bỏ ta*.

Khi thầy trò mình được đưa đường dẫn lối bởi năm không gian tri thức:

- ☐ *Lý trí, trí tuệ, tuệ giác* (ba giá trị của khoa học) để có tỉnh táo trong phân tích
- ☐ *Đạo đức, đạo lý, luân lý* (ba giá trị của khoa học) để có sáng suốt trong giải thích
- ☐ *Tự do, công bằng, bác ái* (ba giá trị của cộng hòa) để có minh mẫn trong phân loại
- ☐ *Đa nguyên, bình đẳng, công lý* (ba giá trị của dân chủ) để có công tâm trong giải luận
- ☐ *Phát triển, tiến bộ, văn minh* (ba giá trị của nhân quyền) thăng tiến để thăng hoa.

Thì chúng ta sẽ tạo được một phương trình thông minh mà thầy trò đã tìm ra sau bao lần tâm sự với nhau: *tự tôn trọng mình-tôn trọng tha nhân-tôn trọng lẫn nhau*, cụ thể là tôn trọng tự do của nhau. Nên kết luận của chúng ta là: phải cẩn thận khi sử dụng mô thức *tình nghĩa hằng tâm* để phê phán hành tác của *tình yêu thiết yếu*; cũng nên cẩn trọng khi vận dụng mô hình *tình yêu thiết yếu* để phán quyết hành động *tình ái ngẫu nhiên*. Cẩn thận trong phê phán, cẩn trọng trong phán quyết chính là câu chuyện của *nhân tri, nhân trí* biết bảo vệ *nhân quyền*!

LÊ HỮU KHÓA



TÌNH YÊU & TỰ DO

Tự do biết vui sống làm nên tình yêu biết sống vui!

Thầy chào các bạn,

Khi ta ngẫu nhiên gặp một *kẻ xa người lạ*, một cuộc gặp gỡ tình cờ được ta nhận ra là «*tiếng sét ái tình*» đó chính là: *tình yêu!* với tất cả những thử thách *trao thân gửi phận* rồi ta tự tin vào sự dẫn thân của chính ta muốn *ăn đời ở kiếp* cùng *kẻ xa người lạ* này. Ngữ vựng, ngữ văn, ngữ pháp làm nên thuật ngữ: *trao thân gửi phận, ăn đời ở kiếp*... thật đẹp trong Việt ngữ, nhưng cái đẹp trong ngôn ngữ tình yêu chưa phản ánh đúng nội dung làm nên nội nghĩa tức là ý nghĩa của tình yêu. Mà ý nghĩa của tình yêu nằm trong *thực chất của tình yêu*, mà thực chất này chính là sự *tự do yêu đương*, một tự do chủ quan vì là một chiều tới từ kẻ muốn yêu, và chưa chắc đến từ kẻ được yêu.

Khi ta ngẫu nhiên yêu một *kẻ xa người lạ*, rồi đột nhiên đưa *kẻ xa người lạ* này vào cuộc đời của ta, đây là một ý nguyện mời gọi một người mới vào cuộc đời ta, ý nguyện này sẽ trở thành ý nguyện sắc son với *thề non hẹn biển*, tự nó trở thành ý lực của mỹ ngôn đời *non lấp biển* vì tình yêu. Liên kết làm nên liên minh ý nguyện-ý nguyện-ý lực làm được chuyện *thay đời đổi kiếp* của kẻ muốn yêu và đang yêu, đây là mỹ ngôn làm nên hùng ngữ. Nhưng mỹ ngôn hùng ngữ này phải được thực tế kiểm nghiệm bằng thực trạng trong «*Đi đâu cho thiếp theo cùng/ Đói no thiếp chịu lạnh lòng thiếp cam*»; «*Đồng vợ đồng chồng tát bể Đông cũng cạn*» có thực sự đúng hay không? Đúng ở mức độ nào? Sai ở thời điểm nào? ...Thì câu trả lời có trong nội dung làm nên nội nghĩa trong định nghĩa về *tự do*!

Tự do yêu đương của kẻ muốn yêu và đang yêu chính là tự do chống chầy gì rồi cũng phải đặt ra ít nhất năm câu hỏi:

**Ta yêu rồi thì ta có thể bảo đảm toàn vẹn tự do của ta không?*

**Ta phải làm gì với tự do của kẻ được ta yêu?*

**Khi hai tự do của kẻ đang yêu và kẻ được yêu xung đột nhau thì tự do nào sẽ thắng?*

**Khi xung đột biến thành mâu thuẫn, đẩy ta đến một chọn lựa quyết liệt: ta sẽ chọn tình yêu hay chọn tự do?*

**Khi quá trình chọn lựa-quyết định-hành động có hiệu quả tích cực song hành cùng hậu quả tiêu cực, thì ta phải cân, đo, đong, đếm ra sao?*

Khi ta trả lời được câu hỏi này bằng *mật độ kiến thức* cùng *cường độ tri thức* làm nên *trình độ nhận thức* của ta, thì ta sẽ tỉnh táo trong thành hôn cũng như trong ly hôn. Và trong tình yêu cũng như trong tự do thì liên hợp làm nên liên hiệp của *mật độ kiến thức-cường độ tri thức-trình độ nhận thức*, giúp ta có tỉnh táo để có sáng suốt mà nhận ra là có những tình yêu khi tới hôn nhân thì cuộc sống chung là địa ngục. Và ngược lại, khi ly hôn là sự mời gọi nhận lại tự do, thì sự trở về với tự do của chính mình là sự trở lại với chính thiên đường của mình mà ta tự đánh mất trong «*cuộc đánh cá trao thân gửi phận*», trong «*trận đánh liều ăn đời ở kiếp*»...

Tỉnh táo và sáng suốt trên ngay đồ võ của tình yêu còn phải giúp cho ta minh mẫn trước tình yêu mới mà ta sẽ gặp trên nhân lộ còn lại của chúng ta; minh mẫn để nhận ra không phải tình yêu nào cũng đồ võ. Vì chính *mất thấy tai nghe* của ta làm nên hiện tượng luận trực quan đưa ta tới hiện tượng học lý trí để phân tích tỉnh táo, giải thích sáng suốt, diễn luận minh mẫn là có những tình yêu trọn vẹn cả nhân kiếp: «*Áo xưa dù nhàu/ Cũng xin bạc đầu gọi mãi tên nhau*» (Trịnh Công Sơn).

Ta được quyền tin vào *sơ ngộ* mới để tin thêm vào *tao ngộ*, mà *tao ngộ* khi trao tính hiệu để *tái ngộ*, thì chính *tái ngộ* đã gửi tới ta một thông điệp là *hạnh ngộ* sẽ có mặt. Câu chuyện tình yêu và tự do nếu nắm được chỉ báo của hạnh ngộ, thì chính ta phải tiếp tục làm mới tình yêu, rồi liên tục làm đầy tự do, và lần này thì tỉnh táo, sáng suốt, minh mẫn sẽ trợ lực để trợ duyên cho tình yêu và tự do để bảo vệ tới nơi tới chốn liên hợp làm nên liên kết để liên hiệp làm nên liên minh trong phương trình *sơ ngộ-tao ngộ-tái ngộ-hạnh ngộ*. Đây chính là *tự do biết vui sống làm nên tình yêu biết sống vui!*

LÊ HỮU KHÓA



Thư gửi người yêu mùa Giáng sinh:

Tình yêu thư thái, tình ái thư thả

Myt,

Giờ là dịp giáng sinh, M cứ thư thái «*tuyên thệ*» là M vẫn yêu K để cả nhân loại biết, hoặc ngược lại là M cứ thư thả «*tuyên bố*» là M không còn yêu K để cả thế giới biết. Để cho Chúa biết luôn, trước khi Chúa rời trần gian này, để Chúa khỏi bận tâm mà tiếp tục lo âu vì lo lắng cho tình yêu của chúng ta: K đùa đấy! Tại sao K lại đùa như vậy? K đùa để M bớt căng thẳng, vì K thấy M cứ lo sợ rồi thấp thỏm trong lo ra. Mà lo sợ rồi lo ra tức là đang tự truy cùng tình yêu thư thái, đang diệt tận tình ái thư thả; M vô tình biến tình yêu từ «*dễ thở*» đến «*khó thở*», M vô tình biến tình ái từ «*dễ sống*» ra «*khó sống*». Như vậy, thì tội nghiệp tình yêu quá! Thì tội tình cho tình ái quá!

M lo sợ vì M bị độc đảng toàn trị sử dụng công an trị truy cùng diệt tận tình yêu của chúng ta, nên M lo ra, từng giờ, từng ngày, rồi tuần tuần, tháng tháng, năm năm cứ lo sợ trong lo ra, lo âu rồi lo lắng. Độc đảng toàn trị xem hai kẻ yêu nhau là *con sâu cái kiến*, chúng tận dụng công an trị đe dọa M, và hăm dọa K, chúng xem số kiếp của hai kẻ yêu nhau mà còn tiếp tục đấu tranh vì dân chủ thì chúng hai ta thành *cá nằm trên thớt*, mà chúng muốn chém, chặt, giết, diệt lúc nào cũng được. M lo sợ, M lo ra, M lo âu, M lo lắng, K hiểu lắm, và ngày càng yêu M hơn. Nhưng M ơi ! xin thú thật với M là: K không sợ, cũng chỉ vì K muôn bảo vệ tình yêu thư thái, cũng chỉ vì K muốn bảo hộ tình ái thư thả của chúng ta. M biết tại sao không?

□ Độc đảng toàn trị sử dụng bạo quyền công an trị khi chúng muốn biến chúng ta thành *con sâu cái kiến*, để một sớm một chiều thành *cá nằm trên thớt*. K không sợ chúng vì chúng chỉ là âm binh trong âm địa, chúng mang mặt kiếp *sâu dân một nước*, chúng sẽ nhận mặt vận *sống nay chết mai*.

□ Độc đảng toàn trị vận dụng quỷ quyền tuyên truyền trị, chúng vu khống những con dân Việt là *phản động*, để một sớm một chiều vu oan con dân Việt là những *lực lượng thù địch*. K không sợ chúng vì chúng chỉ là âm loài trong âm giới với âm kiếp của chúng, như đồng bào ta đã nhận ra lý lịch của chúng chỉ là loài *chó cắn trộm*.

□ Độc đảng toàn trị tận dụng ma quyền ngu dân trị, chúng mất ăn vì ba giá trị của cộng hòa (tự do, công bằng, bác ái); chúng mất ngủ vì ba giá trị của dân chủ (đa nguyên, bình đẳng, nhân quyền). Nên K không sợ chúng, vì chúng mang âm phần trong âm lộ với âm kiếp của chúng, mà dân tộc đã nhận ra chân dung của chúng chỉ là đám *ma trôi, ma xó, ma bùn*.

Giờ giờ, ngày ngày, tuần tuần, tháng tháng, năm năm, độc đảng toàn trị vừa mất ăn, lại vừa mất ngủ, lúc chúng khám phá ra khi đa nguyên thành đa đảng để bảo hành dân chủ, thì ngay trên thượng nguồn *đa nguyên* đã là *đa tri, đa trí, đa tài, đa năng, đa hiệu*... Nên dân chủ đã đi trên lưng, trên vai, trên cổ, trên đầu của độc đảng toàn trị. Giờ thì K phải kết thúc để kết luận, để giải thích mà giải luận là tại sao K không sợ chúng: vì trên thượng nguồn *đa nguyên* có *đa trí, đa trí, đa tài, đa năng, đa hiệu*... thì tình yêu đã thư thái với tình ái đã thư thả ngay trong sơ nguyên (khi thượng nguồn chưa là thượng nguồn) với hùng lực của *đa minh* để tạo được mãnh lực cho *đa dũng*!

LÊ HỮU KHÓA



HẠNH PHÚC TỪ CHÍNH TRỊ & CÂN TRỌNG TỪ MINH TRIẾT

Thầy chào các bạn,

Những ngày tháng qua, trong chương trình TÂM SỰ TRI THỨC THUỜNG NHẬT LIÊN CHÂU LỤC, thì thầy trò cùng nhau lập được ba không gian qua lý luận, lập luận, giải luận, diễn luận:

- ☐ *Lý trí, trí tuệ, tri thức trong phạm trù khoa học*
- ☐ *Đạo lý, luân lý, đạo đức trong phạm trù giáo lý*
- ☐ *Phát triển đất nước, tiến bộ xã hội, văn minh dân tộc từ hiện tại tới tương lai.*

Đây là ba không gian nhận thức của chúng ta để chúng ta có đường đi nước bước trong ba hành tác của học thuật: *lý thuyết luận, phương pháp luận, khoa học luận*. Từ đây, thầy xin phân tích thêm nghiên cứu hiện nay của thầy lập cầu nối giữa ba chuyên khoa triết: triết học chính trị, triết học tri thức, triết học đạo đức. Đây là đoạn đường dài của lịch sử triết học, mà cũng là đường đi neo về của khoa học xã hội và nhân văn. Từ cổ triết của các tổ chúng ta: Socrate, Platon, Aristote, tới các tổ sau đó Descartes, Pascal, Kant, mà ta không quên các tổ Montesquieu, Rousseau, Voltaire... Các tổ đã vận dụng tri thức để đề nghị và khi thuyết phục được nhân sinh bằng lý luận, lập luận, giải luận, diễn luận, họ đã đưa được nhân loại vào một *nhân lộ đúng với nhân bản đúng, nhân vị đúng* được xây dựng bằng *nhân quyền* để bảo vệ *nhân phẩm*.

Aristote bắt đầu câu chuyện này bằng cách định nghĩa *hạnh phúc* là gì? Mà tại sao con người sống và có quyền mưu cầu hạnh phúc? Mà câu trả lời là hạnh phúc tới từ *cái tốt* làm nên đạo lý để đón *cái lành, cái hay, cái đẹp*. Platon, cũng đã khẳng định đây chính là bổn phận và trách nhiệm của *chính trị* nơi mà *chính khách, chính giới, chính trường* có *chính trị, chính trí, chính lý, chính luận* làm nên *chính nghĩa* của mình để vạch ra *chính sách* vì hạnh phúc của mọi người. Từ lâu, cổ triết đã xác chứng rằng hạnh phúc chính là cứu cánh và mục tiêu của chính trị.

Cũng từ cổ triết của Socrate, Platon, Aristote, tới các đoạn đường đi tiếp theo của triết học với Descartes, Pascal, Kant, nhất là đối với Montesquieu, Rousseau, Voltaire... thì phạm trù minh triết không bao giờ rời hệ *chính* (*chính trị, chính khách, chính giới, chính trường, chính trị, chính trí, chính lý, chính luận, chính nghĩa, chính sách*). Minh triết của sự cân trọng để tránh cho bằng được những hậu quả tiêu cực *xấu, tồi, tục, dở* trong nhân sinh, nhất là khi nó tới từ ý đồ, toan tính, tâm địa *thâm, độc, ác, hiểm*. Đây chính là chủ đề của các chủ thể đang thiết tha với ba định đề của thầy trò mình (*lý trí, trí tuệ, tri thức trong phạm trù khoa học, đạo lý, luân lý, đạo đức trong phạm trù giáo lý, phát triển đất nước, tiến bộ xã hội, văn minh dân tộc từ hiện tại tới tương lai*). Nhất là khi những định đề này đang bị *truy cùng diệt tận* bởi *độc đảng toàn trị* với mạng lưới *thâm, độc, ác, hiểm* của nó: *bạo quyền công an trị, quỷ quyền tuyên truyền trị, ma quyền ngu dân trị, tà quyền tham nhũng trị, âm quyền xã hội đen-đỏ trị*.

Các *bạo quyền, quỷ quyền, ma quyền, tà quyền, âm quyền* lại mang bộ mặt gian-đề-giả, rồi giả-đề-gian với *tư tưởng Hồ Chí Minh* trong hệ thống học đường hiện nay, cùng với ma hiệu *on bác, on đảng* trong văn bản rồi ngoài đường phố. Như vậy, các tổ của chúng ta đã dặn dò rất kỹ lưỡng là phải sử dụng *đạo lý*, của cái tốt, cái lành, cái hay, cái đẹp; phải vận dụng *luân lý* của bổn phận và trách nhiệm; phải vận dụng *đạo đức* làm nên cho *giáo lý* bằng điều hay lẽ phải. Tất cả tạo nên một tổng lực để búng, nhổ, rút, vứt đi những cái gian-đề-giả, rồi giả-đề-gian tới từ *độc đảng toàn trị*.

Nếu hạnh phúc chính là cứu cánh và mục tiêu của chính trị, thì hạnh phúc có chỗ đứng, ghé ngòi rất trung tâm trong hệ *hành* (*hành vi, hành động, hành tác*) của hệ *chính* (*chính trị, chính khách, chính giới, chính trường, chính trị, chính trí, chính lý, chính luận, chính nghĩa, chính sách*). Tại đây, minh triết chính là tri thức làm nên đạo lý của sự cân trọng để chống lại sự tha hóa tới từ chính trị; cho nên minh triết cân trọng là não lý và não luận làm nên não bộ tỉnh táo, sáng suốt, minh mẫn. Cụ thể là minh triết cân trọng cầm, ngăn, cản, loại ra một cách tuyệt đối khi minh triết nhận ra chính trị có *hành vi mưu hèn kế bẩn, có hành động truy cùng diệt tận, có hành tác hèn với giặc ác với dân*, như *độc đảng toàn trị* của bọn đầu đảng, đầu lĩnh, đầu sỏ, đầu sòng, đầu nậu tức là bọn chóp bu hiện nay của ĐCSVN.

LÊ HỮU KHÓA





TÂM LỰC CỦA VIỆT TỘC BỊ KHUYẾT TẬT HOÁ

Từ khi độc đảng toàn trị cướp được chính quyền, bạo quyền của nó đã khuyết tật hoá tâm lực Việt, nơi tâm hồn Việt được chở che, nơi tâm cảm Việt được nâng nui.

Bạo quyền công an trị đã truy cùng diệt tận nhân tâm lẫn nhân từ của Việt tộc.

Quý quyền tuyên truyền trị đã lập bao mưu hèn kế bẩn để chôn sống nhân nghĩa lẫn nhân đức của Việt tộc.

Ma quyền ngu dân trị đã thui chột hoá rồi què quặt hoá nhân tri lẫn nhân trí của Việt tộc.

Việt tộc hãy xây dựng lại tâm lực của mình bằng nhân quyền biết bảo vệ nhân phẩm, để nhân phẩm mời nhân nghĩa trở về bằng nhân lộ của nhân ái, bằng nhân đạo của nhân hậu.

LÊ HỮU KHOÁ



NGHIỆP NẠN VÔ

Tại sao trong lời ăn tiếng nói các đầu lãnh của độc đảng toàn trị không có chỗ đứng ghế ngồi cho nhân tri và nhân trí ? Chỉ vì chuyên chính vô sản có gốc là chuyên chính vô học.

Tại sao trong đầu môi chót lưỡi các đầu sòng của độc đảng toàn trị không có chỗ đứng ghế ngồi cho nhân tâm và nhân từ? Chỉ vì chuyên chính vô học có rễ là chuyên chính vô cảm.

Tại sao trong lời nói tiếng cười các đầu sỏ của độc đảng toàn trị không có chỗ đứng ghế ngồi cho nhân lý và nhân luận? Chỉ vì chuyên chính vô cảm có cội là chuyên chính vô minh.

Tại sao trong lời xua tiếng nịnh các đầu nậu của độc đảng toàn trị không có chỗ đứng ghế ngồi cho nhân đức và nhân nghĩa ? Chỉ vì chuyên chính vô minh có nguồn là chuyên chính vô hậu.

Thảm họa của dân tộc nằm trên đường đi nẻo về của vô học, vô cảm, vô minh của bọn đầu đảng, đầu lãnh, đầu sòng, đầu sỏ, đầu nậu, chúng sẽ làm ra thảm nạn cho giống nòi là vô hậu.

LÊ HỮU KHOÁ



LÀ DÂU NHƯNG KHÔNG LÀM LÀM DÂU

Là dâu nhưng đừng cuối đầu rồi nhắm mắt làm dâu, để khom lưng làm tớ không công cho nhà chồng. Là dâu nhưng đừng khoanh tay rồi quỳ gối thờ những kẻ đang công bộc hoá để nô lệ hoá nhân phẩm của mình. Đừng làm dâu để khurót từ nhân kiếp khi “*chết làm ma quê chồng*”. Là dâu nhưng không làm dâu để chăm lo cho chính nhân quyền của mình.

LÊ HỮU KHOÁ





NƯỚC CỦA AI ?

Nước của đất-nước Việt đang của ai? Nếu nước trong tay bọn sâu dân một nước, thì dòng nước sẽ chết, đang hoá bùn. Nếu nước trong tay bọn phản dân hại nước, thì nước đang thành một bãi bùn, vùi ngộp để chôn sống đồng bào. Nếu nước trong tay bọn buôn dân bán nước, thì nước đã tách ra khỏi đất, để thành một luồn nước độc, truyền kiếp đầu độc từ dân tộc tới nòi giống. Bọn sâu dân một nước, bọn phản dân hại nước, bọn buôn dân bán nước, chúng cùng giống, chúng cùng nòi, chúng cùng một tâm địa. Nước của đất nước hiện nay có còn của con dân Việt?

LÊ HỮU KHOÁ





Ý THỨC & NHẬN THỨC TRƯỚC CÁI ÁC

Thảm họa của Việt tộc: phải sống dưới cái ác

Một độc đảng toàn trị ác đã bảo kê cho một công an trị ác!

Cái ác là gì? Cái ác tự đâu tới? Cái ác có nguyên nhân và lý do gì khi một toan tính ác dẫn tới một hành động ác? Các câu hỏi này luôn là trần trở, là thao thức, là đau đầu của nhiều chuyên ngành, chuyên khoa, chuyên môn trong khoa học xã hội và nhân văn. Từ triết học tới sử học, từ chính trị học tới xã hội học, kể cả ba chuyên ngành tâm (tâm lý học, phân tâm học, tâm thần học) nơi mà nghiên cứu, khảo sát, điều tra không hề ngừng nghỉ về các ác để trả lời các hỏi trên. Khi ta đi tìm các câu trả lời cho các câu hỏi này là ta đang trực tiếp trả lời về thảm họa của dân tộc, thảm nạn của giống nòi, thảm kịch của xã hội trong hiện trạng của *một độc đảng toàn trị ác đã bảo kê cho một công an trị ác!*

Cái ác xuất hiện để giết, triệt, diệt cái phản diện của nó là cái thiện đại diện cho hệ *luong* (*luong thiện, lương tâm, lương tri*) để nó chôn, vùi, lấp hệ *liêm* (*liêm chính, liêm minh, liêm sỉ*). Hành động cụ thể của cái ác là hủy đạo lý chính là gốc rễ của tất cả hành động có cội nguồn *hay, đẹp, tốt, lành*. Hành tác trực tiếp của cái ác là chôn sống luân lý là móng nền của trách nhiệm trước sự thật, làm nên tường mái của đạo đức của lẽ phải. Nên *một độc đảng toàn trị ác đã bảo kê cho một công an trị ác*, mang một ý đồ ác, một toan tính ác, một tâm địa ác, một não trạng ác, thì sẵn sàng tra tấn cho đến chết công dân Việt trong đồn công an. Nên *một độc đảng toàn trị ác đã bảo kê cho một công an trị ác*, đã vấp vào ngục tối những đứa con tin yêu nhất của Việt tộc đã đấu tranh vì tự do, vì dân chủ, vì nhân quyền, biến họ thành các tù nhân lương tâm với bao nhục hình thường xuyên, mà cái ác là tác giả và tác nhân. Cái ác đã tới cấp độ vĩ mô trên toàn dân chính là đồng bào của tác giả và tác nhân làm nên cái ác như nội xâm, mở cửa cho ngoại xâm để chúng buôn thực phẩm bẩn, hóa chất độc vào lương thực của người Việt, đặt những nhà máy nhiệt điện than dù biết bụi mịn của các nhà máy này sẽ tạo các làng ung thư để cả một dân tộc bị ung thư hóa trong quá trình bị hủy diệt bởi cái ác.

Khoa học xã hội và nhân văn khi muốn cân, đo, đong, đếm về cái ác, thì nhiệm vụ của các khoa học này "khó hơn", có thể nói là phức tạp hơn các khoa học mô hình như khoa học toán, các khoa học thực nghiệm qua thí nghiệm như sinh, lý, hóa. "Khó hơn" vì khoa học xã hội và nhân văn không thể nào giải thích cái ác bằng mô hình toán, hay thí nghiệm của các khoa học thực nghiệm, chỉ vì khoa học xã hội và nhân văn phải nghiên cứu về *mọi tự do của con người*, trong đó kẻ ác có mọi tự do từ trộm, cắp, cướp, giết tới tự do cướp của giết người... Nơi đây, tác giả và tác nhân làm nên cái ác, *một sớm một chiều* biến dân hiền thành dân đen *đầu đường xó chợ*, biến dân lành thành dân oan *màn trời chiếu đất* để tư lợi, vụ lợi, trục lợi bằng cái ác. Tại đây, khoa học xã hội và nhân văn có các mô thức làm nên lý luận, lập luận, giải luận, diễn luận để vận dụng sự thật và lẽ phải mà trực diện với cái ác để *xem-xét-xử* tác giả là một độc đảng toàn trị ác đã bảo kê cho tác nhân là một công an trị ác:

□ Mô thức của *lý trí-trí tuệ-tuệ giác* làm nên *ý thức-nhận thức-tâm thức*, giúp một con người, một chính quyền phân biệt được thiện và ác, tại đây tác giả và tác nhân làm nên cái ác có đầy đủ tư duy để có hiểu biết nhưng lại chọn hành động ác, thì hậu quả của cái ác chính là tội ác trong hiện tại (bây giờ và ở đây).

□ Mô thức của *đạo lý-luân lý-đạo đức* làm nên *luong thiện-luong tâm-luong tri*, giúp một con người, một chính quyền phân biệt được lẽ phải và tội ác, tại đây tác giả và tác nhân làm nên cái ác có đầy đủ ý thức để tự tư duy để tự hiểu nhưng lại chọn hành tác ác, thì hậu nạn của cái ác chính là tội ác trong tương lai (ngày mai và mai hậu).

□ Mô thức của *phát triển-tiến bộ-văn minh* để bảo vệ *chân-thiện-mỹ*, giúp một con người, một chính quyền phân biệt được cái đẹp ngược lại với cái ác, tại đây tác giả và tác nhân làm nên cái ác có đầy đủ tin tức, dữ kiện, chứng từ của *chân-thiện-mỹ*, nhưng vẫn có hành vi ác từ chủ ý tới chủ tâm để diệt *nhân từ, nhân tâm*; giết *nhân ái, nhân đạo*, triệt *nhân nghĩa, nhân đức*, để tạo ra thảm nạn thì đây là *nhân nạn* giết từ *nhân quyền* tới *nhân phẩm*.

Khi khoa học xã hội và nhân văn kết hợp được ba mô thức: *lý trí-trí tuệ-tuệ giác*; *đạo lý-luân lý-đạo đức*; *phát triển-tiến bộ-văn minh* thì các khoa học này sẽ đi tới một mô thức chung chính là kết luận chung: cái ác làm nên tội ác mà tác giả là một độc đảng toàn trị ác đã bảo kê cho tác nhân là một công an trị ác, thì không những phải *xem-xét-xử* chúng như một tội phạm, mà là một tội đồ trước tiên đồ của tổ tiên, đồng bào, giống nòi.

LÊ HỮU KHÓA



X

Truy cập

 Tuổi trẻ

Không tiền thuê xe, bỏ chiếu chờ thi thể em
về bằng xe máy - Tuổi Trẻ Online

CÔNG NHẬN BÌNH ĐẲNG ĐỂ THỪA NHẬN CÔNG BẰNG

Thầy chào các bạn,

Những câu chuyện của thầy trò hằng ngày qua mạng xã hội mà chúng ta đặt tên là: *Tâm sự tri thức liên châu lục*, tri thức chứ không phải trí thức, nơi mà kiến thức được xếp đặt lớp lang thứ tự trong một hệ thống tri thức để chúng ta có từ ý thức tới nhận thức, cùng nhau xây dựng tâm thức để luôn được tỉnh thức. Mà mô thức tạo nên hệ thức (*kiến thức, tri thức, ý thức, nhận thức, tâm thức, tỉnh thức*) của thầy trò đã có trong mô thức rất văn minh của nhân loại, với các giá trị của *cộng hòa* (*tự do, công bằng, bác ái*), với các giá trị của *dân chủ* (*đa nguyên, công lý, nhân quyền*).

Chúng ta dùng học thuật qua nghiên cứu, khảo sát, điều tra, điền dã để cùng đồng bào đi tìm ba nhân lộ luôn làm chúng ta thao thức, đau đầu: *phát triển đất nước, tiến bộ xã hội, văn minh dân tộc*. Mà ba nhân lộ này sẽ là một đại lộ, làm nên nhân kiếp của chúng ta nơi mà công bằng và công lý phải bảo vệ cho bằng được bình đẳng để vạch mặt chỉ tên rồi trực diện để chống lại bất bình đẳng và bất công.

Thượng nguồn của học thuật yêu cầu chúng ta chỉnh lý rồi toàn lý trong phương trình lý luận và lập luận của chúng ta: phải công nhận bình đẳng bằng giáo dục và luật pháp để thừa nhận công bằng trong đời sống xã hội, quan hệ xã hội, sinh hoạt xã hội bằng công lý, được công luật, công pháp, công quyền bảo vệ. Vẫn chưa đủ, chưa đầy, vì *công nhận bình đẳng để thừa nhận công bằng* phải là giáo lý, giáo luận làm nên giáo dục, có giáo khoa, giáo trình, giáo án. Vẫn chưa xong, chưa dứt phương trình *bình đẳng-công bằng* làm nên, móng, nền, tường, mái cho công lý phải được trao và truyền tự thế hệ này qua thế hệ kia. Vẫn chưa hết, phương trình *bình đẳng-công bằng* phải là gốc, rễ, cội, nguồn để tạo ra sung lực cho Việt tộc, từ đó tạo được hùng lực cho phương trình *phát triển đất nước, tiến bộ xã hội, văn minh dân tộc*. Đây chính là nhân độ làm nên văn hiến trong tương lai cho Việt tộc.

Nhưng phương trình *bình đẳng-công bằng* đã không hề có trong chế độ độc đảng toàn trị hiện nay, khi nó dùng kiểm tra lý lịch về cá nhân và gia đình để nó thực hiện kiểm duyệt ngay trên thượng nguồn con đường hội nhập vào xã hội để tiến thân từ giáo dục tới nghề nghiệp. Trong *cải cách ruộng đất*, độc đảng toàn trị giết hại những ai mà nó xem là địa chủ, và nó truy diệt những ai còn sống mà độc đảng toàn trị xem là con cái của địa chủ, nó tiếp tục kiểm tra để kiểm soát, kiểm duyệt để kiểm-duyệt sau 1975, những cá nhân, những gia đình, những thế hệ mà độc đảng toàn trị xem là: *nguy!*

Phương trình *bình đẳng-công bằng* biết tận dụng hệ đa (*đa tri, đa trí, đa lý, đa luận, đa minh, đa tài, đa năng, đa hiệu*) của *đa nguyên* làm nên *đa đảng* trong dân chủ để giải quyết phương trình *phát triển đất nước, tiến bộ xã hội, văn minh dân tộc*. Nhưng phương trình này đã và đang bị giết ngay trong trứng nước bởi một phương trình âm địa của tà quyền độc đảng toàn trị: *quan hệ-hậu duệ-tiền tệ-đồ đệ* để diệt *trí tuệ* của của hệ đa. Vẫn chưa xong, quỷ quyền độc đảng toàn trị đã và đang chôn sống phương trình *bình đẳng-công bằng* bằng một phương trình âm giới của nó với: *thái tử đảng-hạt giống đỏ-cán bộ nguồn*. Vẫn chưa dứt, ma quyền độc đảng toàn trị truy cùng diệt tận phương trình *bình đẳng-công bằng* qua xảo ngôn điểm ngữ của nó: *con lãnh đạo làm lãnh đạo là hồng phúc của dân tộc!*

Vẫn chưa hết, điểm quyền độc đảng toàn trị tận dụng mưu hèn kế bẩn để giết trọn phương trình *bình đẳng-công bằng* ngay trong Hiến pháp là bộ luật tối cao của luật pháp mà lập pháp phải bảo vệ tới cùng. Thì ngược lại, với bọn đại biểu là những đứa con quái hình dị tướng của một loại giả dạng dân chủ một cách đều cang: *đảng cử dân bầu*, bọn đại biểu đã nhắm mắt-khom lưng-cúi đầu để nhấn nút để bị điểm nhục hóa Hiến pháp, đã công nhận là chỉ có Đảng cộng sản là lực lượng duy nhất lãnh đạo chính trị, và cương lĩnh của đảng cao hơn hiến pháp! Đó là lời của tên tổng bí thư của đảng này.

Phương trình *bình đẳng-công bằng* là tiền đề để giải quyết phương trình *phát triển đất nước, tiến bộ xã hội, văn minh dân tộc* thì ngày ngày, tuần tuần, tháng tháng, năm năm đã đưa đất nước, dân tộc, giống nòi tới vực thẳm của *chi mệnh treo chuông* trước hệ *Tàu gian*, (*Tàu tặc, Tàu phi, Tàu hoạn, Tàu họa, Tàu gian, Tàu tà*). Nơi mà *bạo quyền công an trị, quỷ quyền tuyên truyền trị, ma quyền ngu dân trị, tà quyền tham nhũng trị*, giờ lại thêm *âm quyền đen-đỏ trị*, tại đây từ lãnh đạo tới quan chức của ĐCSVN đã thông đồng để chia chát tư lợi với *xã hội đen* (*côn đồ, du đảng, lưu manh*) để cùng nhau bất chính bằng bất lương trong trục lợi, tạo ra bất đức trong bất nhân vụ lợi.

Chúng nó biến dân hiền thành dân đen *đầu đường xó chợ*, chúng nó biến dân lành thành dân oan *màn trời chiếu đất*. Thì đâu là bình đẳng? Thì đâu là công bằng? Vì công lý đã bị chúng truy cùng diệt tận từ khi ĐCSVN cướp được chính quyền 1945, hành động *trộm, cắp, cướp, giết* tiếp diễn trong cải cách ruộng đất (1954-1958), hành tác giết người cướp của liên tục tới với cuộc nội chiến 1954-1975 bằng bạo lực với hàng triệu sinh linh. Vẫn chưa dứt: trại cải tạo, thuyền nhân... giờ thì xuất khẩu lao động, trai lao nô, gái nô tỳ trên bình diện quốc tế. ĐCSVN trong *độc đảng* để sinh ra *độc tài, độc quyền, độc trị, độc tôn* trên một độc lộ vô cùng độc hại là đã: xuất khẩu đồng bào Việt, dân tộc Việt, giống nòi Việt để làm tôi, làm tớ, làm mọi bằng cách truy cùng diệt tận phương trình *bình đẳng-công bằng*!

Lê Hữu Khóa.



Hệ âm

Cõi dương con thế chỉ là cõi âm. Nguyễn Du

Thầy chào các bạn,

Trong văn bản *Tế chúng sinh*, người thầy của thi ca Việt là Nguyễn Du đã nhận định sẵn nét cõi dương là cõi nhân gian, và cõi âm là cõi chết mà trong đó địa ngục sẽ hiển hiện, nhưng tại sao cụ Tiên Điền thân thương của chúng ta lại dặn là những ai đang còn sống phải nhìn cho kỹ để thấy rằng: «*Cõi dương còn thế hướng là cõi âm*». Tại sao cõi dương luôn đầy những bất công làm nên bao oán thán, bạo lực làm nên bao thảm nạn. Tại đây, thầy xin trở lại ba động từ của thầy trong học thuật, nghiên cứu, khảo sát, điều tra, điền dã trong khoa học xã hội và nhân văn là *xem-xét-xử* để cùng các bạn phân tích rồi giải thích hệ âm (*âm binh, âm tá, âm tướng, âm địa, âm giới*) ngay trong cõi dương của chúng ta nơi mà độc đảng toàn trị của một bộ chính trị chỉ vồn vện 20 tên, với một trung ương đảng khoảng 200 tên, trong số lượng dưới 5 triệu đảng viên. Tất cả đang *dề đầu cõi cổ* đồng bào, dân tộc, giống nòi đã gần 100 triệu dân.

Trước hết, về tổ chức ngữ vựng, ngữ văn, ngữ pháp nơi mà *âm binh, âm tá, âm tướng, âm đại, âm giới* không phải là những danh từ để thóa mạ hay phỉ báng. Mà đây, là những ý niệm, khái niệm, quan niệm học thuật, nghiên cứu, khảo sát, điều tra, điền dã trong khoa học xã hội và nhân văn để nhận ra bản lai diện mạo từ lý lịch tới chân dung của những kẻ chớp bu mà chúng ta từ chối gọi đám này là: chủ tịch nước, chủ tịch quốc hội, chủ tịch đảng... mà tên gọi đúng đây là đám (ma) *đầu* (*đầu đảng, đầu lãnh, đầu sỏ, đầu sòng, đầu nậu*). Trong hệ âm có: *âm binh, âm tá, âm tướng*, chính là lãnh tụ tới lãnh đạo, quan chức tới cán bộ đang hành tác trong hệ *bất* (*bất chính, bất lương, bất đức, bất nhân*) trong *âm địa* của chúng qua hệ *tham* (*tham quyền, tham quan, tham ô, tham nhũng, tham tiền*). Nơi mà *âm binh, âm tá, âm tướng* hành tác trong hệ *vô* (*vô minh, vô trí, vô tri, làm nên vô tình, vô tâm, vô giác, vô cảm*) trong âm giới của chúng qua hệ *bạo* (*bạo quyền, bạo lực, bạo hành, bạo luật*).

Tiếp đến là hành vi thường xuyên của *âm binh, âm tá, âm tướng* lén lút trong *âm địa* của chúng, qua liên hệ giữa ô dù và *chống lưng* của chính là lãnh tụ tới lãnh đạo, quan chức tới cán bộ cho bọn *sân sau*, cả hai đã làm đám trọc hệ *lương* (*lương thiện, lương tâm, lương tri*). Cả hai chỉ thấy quyền lợi bằng quyền lực, vẫn chưa đủ đối với chúng, vì quyền lợi phải là tư lợi, vẫn chưa xong, chúng phải vự lợi bằng cách là vơ vét tiền tài của đồng bào, chúng phải trục lợi bằng cách nạo vét tài nguyên của đất nước. Sau đó, chúng biến phương trình tay đôi âm binh của chúng *quyền lợi-tư lợi-vụ lợi-trục lợi* thành phương trình qua lại trong âm giới của chúng qua lại quả, lột tay, bôi trơn, phong bì này trong âm địa là phải *ăn không thừa một thứ gì*. Vẫn chưa dứt chúng lập ra rồi đóng kín phương trình *quan hệ-tiền tệ-hậu duệ-đồ đệ*, để truy cùng diệt tận trí tuệ của xã hội, lý trí của dân tộc, tuệ giác của tổ tiên.

Muốn rút, búng, nhỏ, vắt hệ âm (*âm binh, âm tá, âm tướng, âm địa, âm giới*) ngay trong cõi dương của chúng ta thì phải rút, búng, nhỏ, vắt độc đảng toàn trị của một bộ chính trị chỉ vồn vện 20 tên, với một trung ương đảng khoảng 200 tên. Chúng đã và đang tổ chức *bạo quyền công an trị, quỷ quyền tuyên truyền trị, ma quyền ngu dân trị*, để khử, trừ tà *quyền tham nhũng trị* đang làm chuyện *ma đưa lối quỷ dẫn đường* (Nguyễn Du), đang đẩy dân tộc tới vực thẳm của xã hội *đen đỏ trị*. Nơi mà xã hội đỏ của ĐCSVN ngày ngày, tuần tuần, tháng tháng, năm năm *ngồi cùng chiếu, ăn cùng mâm* với xã hội đen của lưu manh, côn đồ, du đảng. Cả hai có cùng lý lịch nên *trộm, cắp, cướp, giết*, có cùng chân dung *giết người cướp của*. Hãy làm sạch cõi dương của nhân gian, nhân thế, nhân sinh bằng cách quét sạch đám *âm binh, âm tá, âm tướng, âm địa, âm giới*.

LÊ HỮU KHÓA



Ba hệ vô

Thầy chào các bạn,

Khi chúng ta lập ra phân tích và giải thích hệ vô (*vô minh, vô tri, vô trí, vô lý, vô luận*) thứ nhất của chính trị học và triết học để phân loại và giải luận một hệ vô (*vô tâm vô tình, vô giác, vô cảm*) thứ nhì của ba chuyên ngành tâm (tâm lý học, phân tâm học, tâm thần học). Nhưng chúng ta còn phải đi xa hơn nữa để lý luận rồi lập luận một hệ vô (*vô thực, vô phương, vô định, vô cùng, vô tận,*) thứ ba với sự tham gia của nhiều chuyên ngành, chuyên khoa, chuyên môn của khoa học xã hội và nhân văn. Đây chính là đường đi nước bước của học thuật, từ nghiên cứu tới khảo sát, từ điều tra tới điền dã.

Hệ vô (*vô minh, vô tri, vô trí, vô lý, vô luận*) thứ nhất của chính trị học và triết học khi *vô minh* được định vị ngay trong não bộ, nơi mà ánh sáng tới tự sự thông minh dẫn tới minh triết để minh lý đã vắng, làm nên não trạng chỉ có bóng tối. Từ đây *vô tri* hiện hình như bóng tối như sự rỗng toét, nơi mà sự hiểu biết chưa hề có mặt, và sẽ vĩnh viễn vắng mặt nếu tri thức không được tôn vinh ngay trong nhân kiếp của kẻ *vô tri*. Chính *vô tri* diệt *vô trí*, nơi mà kiến thức từ cá nhân tới học đường, từ nghề nghiệp tới xã hội phải được xếp đặt bằng tri thức, mà *vô trí* là sự vắng bóng của lý trí, vì *vô tri* là cái trục của trí tuệ. Nên kẻ *vô minh, vô tri, vô trí* sẽ có chọn lựa *vô lý*, dẫn tới quyết định *vô luận*, kẻ này tạo nên những thảm họa cho mình và cho đồng loại chỉ vì không có lý trí, không có trí tuệ, và chắc chắn kẻ này không có *tuệ giác*, tức là không có *minh triết* trong hành động để có tỉnh táo, sáng suốt, minh mẫn khi hành động. Đây chính thảm họa của các lãnh đạo ĐCSVN đã làm nên thảm nạn hiện nay của dân tộc, đất nước, giống nòi.

Hệ vô (*vô tâm, vô tình, vô giác, vô cảm*) thứ nhì của 3 chuyên ngành tâm (tâm lý học, phân tâm học, tâm thần học), nơi mà các hậu quả tiêu cực của hệ vô (*vô minh, vô tri, vô trí, vô lý, vô luận*) thứ nhất của chính trị học và triết học, sẽ trực tiếp dẫn tới *vô tâm* nơi mà tâm hồn mang những giá trị của tâm linh hoàn toàn vắng bóng. Nên kẻ *vô tâm* thường *vô tình* trước nỗi khổ của đồng loại, trước niềm đau của đồng bào, dù chính kẻ này đã gây ra nỗi khổ niềm đau cho tha nhân. Một kẻ *vô tâm* nên *vô tình* sẽ *vô giác*, mất những cảm giác của nhân tính, vì chỉ có phản xạ của súc tính là đói ăn khát uống, trong phản ứng của súc sinh là mạnh được yếu thua, trong quy luật man rợ cá lớn nuốt cá bé. Từ đây, *vô cảm* sẽ tới, như sự trống vắng tuyệt đối tự cảm xúc tới cảm động trước các thảm nạn mà đồng bào, đồng loại đang gánh chịu. Hoạn nạn sâu xa của xã hội Việt là sự *vô cảm* đã vào sâu trong quan hệ xã hội, sinh hoạt xã hội, đời sống xã hội mà nguyên nhân là bạo quyền độc đảng toàn trị đã trao bạo lực cho công an trị để bạo hành chính đồng bào mình. Tại đây, hệ vô (*vô tâm, vô tình, vô giác, vô cảm*) thứ nhì của 3 chuyên ngành tâm (tâm lý học, phân tâm học, tâm thần học), lại tiếp tục nuôi nấng rồi nuôi dưỡng các hậu quả tiêu cực của hệ vô (*vô minh, vô tri, vô trí, vô lý, vô luận*) thứ nhất của chính trị học và triết học.

Hệ vô (*vô thực, vô phương, vô định, vô cùng, vô tận,*) thứ ba với sự tham gia của nhiều chuyên ngành, chuyên khoa, chuyên môn của khoa học xã hội và nhân văn, không những là những phân tích của hiện tại (bây giờ và ở đây) mà còn là phân tích về tương lai, ngày mai, mai hậu của một đất nước, dân tộc, giống nòi phải cam nhận để cam chịu những hậu nạn không sao lường được. Trước hết là *vô thực* nơi mà *hữu danh vô thực* tới từ cái giả của *mua bằng bán cấp* trên thượng nguồn qua hệ giả (học giả, trường giả, thi giả, điểm giả, học vị giả, học hàm giả) bằng *buôn gian bán lận* để tổ chức nơi hạ nguồn *mua quyền bán chức*. Khi *vô thực* là hậu quả của giả-đê-gian, thì *vô phương* xuất hiện như sự mất phương hướng tự chọn lựa tới thảo luận, từ quyết định tới hành động của kẻ giả đê gian sẽ sa bẫy rồi sa lầy vào *vô định*. Chính cái *vô định* khi trống phương pháp, rỗng phương án, vắng phương trình sẽ dẫn kẻ đó cùng đồng loại tới *vô cùng* về những hậu quả làm nên hậu nạn qua nhiều thế hệ, đây là hoạn nạn của đồng bào khi còn tiếp tục nhắm mắt, cúi đầu, khom lưng, khoanh tay, quỳ gối trước độc đảng vừa có hệ vô (*vô minh, vô tri, vô trí, vô lý, vô luận*) thứ nhất, vừa mang hệ vô (*vô tâm, vô tình, vô giác, vô cảm*) thứ nhì. Tất cả sẽ là *ma đưa lối quỷ dẫn đường* (Nguyễn Du) đưa giống nòi vào tử lộ tăm tối của *vô tận*.

Khi chúng ta tổng hợp để tổng kết, tổng luận để tổng lý cả ba hệ vô này, thì lối ra của đất nước, của xã hội, của dân tộc, chính là lối ra của phát triển đất nước, của tiến bộ xã hội, của văn minh dân tộc qua: hệ thức (*kiến thức, tri thức, ý thức, nhận thức*) biết làm nên *tâm thức* giúp chúng ta *tỉnh thức*. Mà lối ra này phải có gốc, rễ, cội, nguồn của cộng hòa (tự do, công bằng, bác ái) để tạo dựng được móng, nền, mái, tường của dân chủ (đa nguyên, bình đẳng, nhân quyền), mà nhiều quốc gia đã thành công rồi.

LÊ HỮU KHÓA



Hệ *bất* trùm để phủ

Thầy chào các bạn,

Khi thầy đề nghị các bạn cùng thầy phân tích để phân loại, giải thích để giải luận hệ *bất* (*bất tài, bất lực, bất chính, bất lương, bất đức, bất nhân*), thì chúng ta phải vận dụng khoa học nhân văn (sử học, triết học, văn học, ngôn ngữ học) chính là khoa học văn bản từ tác giả tới tác phẩm. Mà chúng ta còn phải tận dụng khoa học xã hội (chính trị học, kinh tế học, dân tộc học, xã hội học) nơi mà nghiên cứu phải sử dụng điều tra thực địa, qua khảo sát tại nơi, điền dã tại chỗ.

Bất tài được nhận diện bằng chính trị học, từ lãnh tụ tới lãnh đạo, từ quan chức tới cán bộ trống tài năng, vắng tài trí, cụ thể là rỗng lý trí chuyên ngành, trọc trí tuệ chuyên khoa, nên *bất tài* ngay trên chuyên môn của chức năng làm nên chức vị.

Bất lực là hậu quả của *bất tài* từ quản lý tới quản trị trong khoa học điều khiển xem-xét-xử kẻ lãnh đạo không có phương án cho phát triển đất nước, không có dự án cho tiến bộ xã hội, không có đồ án cho văn minh dân tộc. Sự thất bại của phương trình *phương án- dự án- đồ án* chính là lý lịch chính trị, chân dung quản trị của kẻ *bất tài*.

Bất chính trong phạm trù của luật học, nhận diện kẻ *bất chính* bằng cái *giả* được tổ chức bởi cái *gian*, nơi mà *buôn gian bán lận* từ thượng nguồn qua *mua bằng bán cấp* qua hệ *giả* (*trường giả, học giả, thi giả, điểm giả, học vị giả, học hàm giả*) tới hạ nguồn qua *mua chức bán quyền*. Kẻ *bất chính* bảo vệ đặc quyền, đặc lợi, đặc ân, của nó bằng cách tổ chức rồi đóng chặt lại phương trình âm binh của nó là *quan hệ-tiền tệ-hậu duệ-đồ đệ* để truy cùng diệt tận trí tuệ.

Bất lương trong phạm trù của triết học luân lý là hành tác của kẻ trống lương thiện, rỗng lương tâm, vắng lương tri nên hoàn toàn trọc nhân tâm làm nên bởi nhân từ, nhân đạo làm nên bởi nhân nghĩa, nhân đạo làm nên bởi nhân nghĩa, nhân ái làm nên bởi nhân đức.

Bất đức qua phạm trù của xã hội học đạo đức là hành động của kẻ vắng nhân đức nên trống nhân tâm, rỗng nhân từ, vắng nhân ái. Kẻ này *một sớm một chiều* dùng quyền lực để *trộm, cướp, giết*, nếu cần nó có thể giết người để cướp của. Và cũng *một sớm một chiều*, nó có thể biết dân lành thành dân đen *đầu đường xó chợ*, dân hiền thành dân oan *màn trời chiếu đất*.

Bất nhân từ khoa học nhân văn tới khoa học xã hội là hậu quả nội kết của *bất chính, bất lương, bất đức*. Nơi mà kẻ *bất nhân* sẵn sàng dùng bạo quyền công an trị bằng bạo lực để bạo hành chính đồng bào của nó; quấy quyền tuyên truyền trị để vo tròn bóp méo sự thật và lẽ phải. Chưa hết, nó vận dụng ma quyền ngu dân trị để ngu đại hóa dân tộc, chỉ để thỏa mãn lòng *tham không đáy* của nó qua hệ *tham* (*tham quyền, tham quan, tham ô, tham nhũng*) chỉ vì nó *tham tiền*.

Thảm họa của đất nước, của dân tộc, của giống nòi là nó ăn không chừa một thứ gì!

LÊ HỮU KHÓA





Thư gửi các sinh viên tiến sĩ «con ông cháu cha»

Thái từ đảng thất bại ngay trong trí lực, hạt giống đỏ thâm bại ngay trong tâm lực !

Chào các bạn,

Các bạn gọi thầy là: *thầy*, nhưng quan hệ của chúng ta, xin được thủ thật là không có quan hệ *thầy-trò* bình thường, dựa trên hai không gian quyết định quan hệ, sinh hoạt, đời sống giữa các trí thức. Không gian thứ nhất của lý trí làm nên trí tuệ tôi từ các kiến thức khoa học tạo nên *trí lực*. Không gian thứ nhì của đạo lý lấy cái tốt để giáo dục cái lành, giáo dưỡng cái hay, rồi cái đẹp, để có luân lý với trách nhiệm trước đồng loại, với bốn phận trước đồng bào tạo ra *tâm lực*.

Khi các bạn tới gõ cửa văn phòng của tôi để xin được làm luận án tiến sĩ với tôi, thì thủ thật là tôi *thấy* được *toan tính* của các bạn là lạm dụng chức vị của tôi để được ghi danh vào trường tiến sĩ. Tôi *thấu* luôn ý đồ của các bạn là tìm bằng tiến sĩ tại Âu châu này để thoát hiểm trước hiểm nạn của xã hội dưới độc đảng toàn trị hiện nay, nơi mà *học giả-thi giả-diểm giả-trường giả với học vị giả, học hàm giả* đã thành ung thư *buồn bằng bán cấp để buồn chức bán quyền*, qua *buồn gian bán luận* từ kiến thức tôi trí thức. Tôi còn *thông* luôn tâm địa của các bạn là dựa vào vị thế của tôi để được vào một trung tâm nghiên cứu, từ đó mới được nhận vào trường tiến sĩ. Tôi *thấy-thấu-thông* được *toan tính-ý đồ-tâm địa* của các bạn muốn tận dụng chức năng cùng chức vị của tôi để tái sản xuất lại bất công: «*con quan thì được làm quan*».

Mà con quan thừa xưa còn là con giống có kiến thức, cháu giống có trí thức, chứ còn con quan mà tôi từ *chuyên chính vô sản*, với nội chất *chuyên chính vô học* làm ra hậu nạn của *chuyên chính vô hậu*, thì không hề là con giống cháu giống của hệ *thức*. Nơi mà, *kiến thức* và *trí thức* tạo ra *ý thức* và *nhận thức* để có *tâm thức*, để *thăm* được nỗi khổ của đồng loại, niềm đau của đồng bào. Nhưng tôi vẫn tận dụng phương trình tâm thức của tôi bằng năm động từ *thấy-thấu-thông-thăm-thương*, và tôi *thương* các bạn như thương tất cả những ai là đồng bào của tôi và tôi đã giúp đỡ các bạn, tận tình trong tận tâm. Vì các bạn không vốn liếng ngoại ngữ để viết luận án; các bạn không có khả năng trí thức để nghiên cứu, khảo sát; các bạn không có tiềm năng trí thức để điều tra, diễn dã trong khoa học xã hội và nhân văn. Nên tôi giúp đỡ các bạn trong nhiều năm từ ngữ vựng, ngữ văn, ngữ pháp tôi phân tích, giải thích, tổng kết, kể cả chuyện giúp các bạn bảo vệ luận án, giúp các bạn trả lời những câu hỏi về lý thuyết luận, phương pháp luận, khoa học luận làm nên nội lực, lãnh lĩnh, tâm vóc của một luận án, của một tiến sĩ.

Tôi thực hiện *thấy-thấu-thông-thăm-thương*, bằng tình tảo và sáng suốt để có minh mẫn mà *xem-xét-xử* bằng khách quan của khoa học xã hội và nhân văn; nên đây là dịp để tôi trả lời rành mạch trong minh bạch là chúng ta không có quan hệ thầy trò bình thường. Vì «*con ông cháu cha*» trong quy trình âm binh «*con quan thì được làm quan*», trong âm giới của *độc quyền-độc lợi-độc ân* của bọn *đầu đảng, đầu lĩnh, đầu nậu, đầu só, đầu sòng* của ĐCSVN làm ra âm địa của phương trình âm quyền *hậu duệ-quan hệ-tiền tệ-đồ đệ*. Nên không gian thứ nhất của lý trí làm nên trí tuệ khi song đôi để song hành cùng không gian thứ nhì của đạo lý và luân lý, bắt buộc tôi phải chối từ ngồi cùng chiếu, phải từ chối ân cùng măm với quy trình âm binh *gian-đê-giá*, cùng phương trình âm quyền *già-đê-gian*.

Từ khoa học tới đạo đức, thì «*con ông cháu cha*» trong quy trình âm binh «*con quan thì được làm quan*», qua phương trình âm quyền *hậu duệ-quan hệ-tiền tệ-đồ đệ*, thì các bạn nên nhận ra là âm giới của *độc quyền-độc lợi-độc ân* của tà quyền độc đảng toàn trị là truy cùng diệt tận *trí tuệ*! Khi mà tà quyền độc đảng toàn trị đặt tên cho thế hệ của các bạn là *cần bộ nguồn*, thì tôi *thấy-thấu-thông-thăm-răng*: *thái từ đảng thất bại ngay trong trí lực, hạt giống đỏ thâm bại ngay trong tâm lực*! Vì nội chất của *chuyên chính vô sản* qua giọng lưỡi của bọn *đầu đảng, đầu lĩnh, đầu nậu, đầu só, đầu sòng* của ĐCSVN chỉ có thực chất của *chuyên chính vô học* sẽ chóng cháy dẫn tới *chuyên chính vô hậu*! Chỉ mong sao Việt tộc phải đứng lên càng sớm càng hay bằng tự do để có dân chủ mà nhận nhân quyền để bảo vệ nhân phẩm của mình, để đừng bị bọn *đầu đảng, đầu lĩnh, đầu nậu, đầu só, đầu sòng* của ĐCSVN đang vô hậu hóa giống nòi Việt!

LÊ HỮU KHÓA





XÃ HỘI ĐỎ & XÃ HỘI ĐEN

Xã hội đỏ diệt giáo dục để xã hội đen giết giáo lý. Xã hội đỏ chôn văn hoá để xã hội đen triệt văn minh. Xã hội đỏ đâm nhân tâm để xã hội đen chém nhân đức. Lãnh đạo, quan chức, cán bộ của xã hội đỏ làm ma xó để bông còn đồ, du đảng, lưu manh của xã hội đen là đám ma trời, chúng cùng nhau tha hồ bay lượn để trộm, cắp, cướp, giết.

LÊ HỮU KHOÁ



NHỮNG VIỆC PHẢI LÀM VÌ LƯƠNG TRI

Làm cách nào Việt tộc vượt thoát để vượt thắng độc đảng toàn trị đã cướp đi nhân quyền lẫn nhân phẩm của Việt tộc?

Việc đầu tiên là sử dụng nhân trí cùng nhân trí như sung lực của sự tỉnh thức để vật bỏ quý quyền tuyên truyền tri.

Việc thứ hai là vận dụng nhân lý và nhân luận như hùng lực của tâm thức để vật đi ma quyền ngu dân tri.

Việc thứ ba là tận dụng nhân tâm và nhân từ như mãnh lực của tình thương, cùng đồng bào xuống đường đánh thức giáo lý của tổ tiên Việt: "thương người như thể thương thân" để vật đi bạo quyền công an tri.

Việc tiếp theo là vật luôn tà quyền tham nhũng tri, âm quyền xã hội đen-đỏ tri bằng nhân đạo dân tộc biết song hành cùng nhân đức tổ tiên...

Đứng dậy trong tỉnh thức, thẳng lưng bằng tâm thức, đi tới để đánh thức đồng bào. Cùng nhau nuôi nội lực vào sung lực, kết hùng lực vào mãnh lực để thay đổi đổi kiếp, nhận lại nhân phẩm bằng nhân quyền.

Hãy khước từ quý quyền, ma quyền, bạo quyền, tà quyền, âm quyền để nhận lại lẽ phải biết đón lương tâm, biết tiếp lương thiện, biết mình lương tri.

LÊ HỮU KHÓA



Ý THỨC & NHẬN THỨC TRƯỚC CÁI TỘI

TỰ DO

Tặng HUỖNH THỰC VI

*Tự do như mây để đến bông mọi chân trời.
Có khi tự do chỉ là hạt bụi đột xuất làm cay mắt
những ai chỉ muốn nhắm mắt trước bạo quyền.*

*Tự do như cánh chim bay cao thách bão tố,
nghiệm giông tố.
Có khi tự do là cánh chim đột biến bay sâu vào
vực thăm để nhìn tận mặt tà quyền trong bóng tối.*

*Tự do là con gió bay ngang đời giữa đất chết.
Có khi tự do đột nhiên ngừng bay để ảm nỗi khổ, bẽ
niềm đau, bông oan khiên, cớ oan nghiệt giữa nhân
sinh.*

*Tự do như lộc sắp thành chồi nhỏ xíu trong vô dạng.
Có khi tự do lộc chồi thành thoir thành tự do hoa trái
trong tầm nhìn nhân tri làm nên tầm vóc nhân quyền*

*Tự do như sấm chớp ngang trời vụt biến trong sát na.
Có khi tự do là sấm sét không chịu tan biến, chuốt sáng
nền trời như gươm bén chém vụn quỷ quyền đang điểm
nhục nhân gian.*

LÊ HỮU KHÓA



Câu chuyện tự do của con người:

CÁI SINH THOÁT KHUNG - CÁI SỐNG THẮNG KHUÔN

Thầy chào các bạn,

Khi một con người mới được sinh ra, chúng ta không bị nhốt trong bất cứ một cái khung nào, *cái sinh* bắt đầu bằng tự do biết khóc, biết gào để được ăn, được uống, với tình thương tận tâm của cha mẹ, chúng ta có cái tự do của sơ sinh, của cái sinh chưa có khung. Khi trưởng thành, chúng ta sống trong chính nhân kiếp của chúng ta, chúng ta có hoài bão tạo ra hoài vọng, có ý nguyện tạo nên ý nguyện, cũng không có một cái khuôn nào tới nhốt từ *cái sống*. Từ cái sinh tới cái sống, tự do tư tưởng cá nhân đầu tự tạo ra khung, đầu tự chế ra khuôn, nên *cái khung* và *cái khuôn* tới nhốt từ cuộc sống của chúng ta chắc chắn tới từ bạo quyền dùng bạo lực để bạo hành chúng ta phải vào khung, vào khuôn có lợi cho nó.

Độc đảng toàn trị hiện nay do ĐCSVN chủ mưu có nhiều khung, có nhiều khuôn để *ngăn sông cấm chợ* cái sinh, để *bé môn tỏa cảng* cái sống, mà chủ ý là *khung khuôn hóa* tự do. Không cho tự do tư tưởng trở thành tự do ngôn luận, không cho tự do tin tức trở thành tự do truyền thông, không cho tự do thông minh trở thành tự do sáng tạo... ĐCSVN chủ mưu có nhiều khung, có nhiều khuôn để *khung khuôn hóa* cá nhân, ngăn cá nhân không cho trở thành công dân; để *khung khuôn hóa* cá thể, chặn cá thể không cho biến thành chủ thể. Để chủ thể có tự do đi tìm sự thật, mà nhận ra lẽ phải, dùng tự do của chính mình để *thay đời đổi kiếp*, để thắng tiến ngay trong các giá trị của *cộng hòa (tự do, công bằng, bác ái)*. Cũng để thắng hoa ngay trong các giá trị của *dân chủ (đa nguyên, bình đẳng, công lý)*, từ đây, vận dụng tự do để có *nhân quyền* mà bảo vệ chính *nhân phẩm* của mình.

Độc đảng toàn trị hiện nay do ĐCSVN chủ mưu có nhiều khung, có nhiều khuôn để *khung khuôn hóa* tự do từng giờ, từng ngày, từng tuần, từng tháng, từng năm cho tới hết nhân kiếp của các con dân Việt, với *cái sinh bị khung* và *cái sống bị khuôn*. Mà cái sinh bị khung và cái sống bị khuôn qua *bạo quyền công an trị* biến con dân Việt thành *con sâu cái kiến*, nếu tự đi tìm tự do sẽ bị *truy cùng diệt tận* để rồi phải nhận lãnh mặt kiếp *cá nằm trên thớt*. Cùng lúc cái khung *quỷ quyền truyền truyền trị* luôn vo tròn *bóp méo* sự thật và lẽ phải, song hành cùng cái khuôn của *ma quyền ngu dân trị* với chủ mưu *dại tâm khờ não* cả một dân tộc, với tất cả *mưu hèn kế bẩn*.

Câu chuyện tự do muốn thoát cái khung, muốn thắng cái khuôn chính là định nghĩa của *tự do tất yếu* biết *vạch mặt chỉ tên* độc đảng toàn trị hiện nay do ĐCSVN chủ mưu, mà tâm địa là để bảo vệ *cái khung đặc quyền chuyên chính, đặc lợi chuyên quyền, đặc ân chuyên lợi* cho riêng nó. Mà toan tính là để bảo hành *cái khuôn quan hệ-tiền tệ-hậu duệ-đồ đệ* cho chính nó, được chúng *khung khuôn hóa* bằng phương trình *độc quyền-chuyên quyền-lạm quyền-cực quyền-cuồng quyền* để chôn sống *công bằng*, cùng lúc giết *tự do* ngay trong trứng nước.

Câu chuyện tự do muốn thoát cái khung bạo quyền, muốn thắng cái khuôn tà quyền, chính là câu chuyện của lịch sử nhân loại, từ cổ triết của Socrate, Platon, Aristote... tới thế kỷ khai sáng của Montesquieu, Rousseau, Voltaire... cho tới tận ngày nay. Nhân loại không ngừng nghĩ, đi tìm và tận dụng tự do để thoát cái khung bạo quyền, để thắng cái khuôn tà quyền, vì tự do là *chất bẩm sinh* của nhân loại đi tìm nhân phẩm bằng nhân quyền. Mà cái gì là *bẩm sinh* làm nên *cái sinh* rồi *cái sống* chính là cái đã làm nên nội chất, nội dung, nội nghĩa của nhân phẩm chúng ta, mà không một bạo quyền, một quỷ quyền, một ma quyền, một tà quyền nào có thể thanh trừng được!

LÊ HỮU KHÓA



Tội ác & tội đồ

Tặng PHẠM ĐOAN TRANG

Tội ác tàn tạt hoá một phụ nữ yêu công lý có tội đồ là đầu sỏ của bạo quyền công an trị.

Tội ác tàn phế hoá một phụ nữ ẵm tự do có tội đồ là đầu sòng của quỷ quyền tuyên truyền trị.

Tội ác thương tạt hoá một phụ nữ bông dân chủ có tội đồ là đầu nậu của ma quyền ngu dân trị.

Tội ác khuyết tạt hoá một phụ nữ bế nhân quyền có tội đồ là đầu lãnh của tà quyền tham nhũng trị.

Tội ác thương tích hóa một phụ nữ cống nhân tâm có tội đồ là đầu đảng của độc đảng toàn trị.

Tội đồ là đầu sỏ, đầu sòng, đầu nậu, đầu lĩnh, đầu đảng có bản lại diện mạo của tội phạm phản dân hại nước, có chân dung chân tướng thủ phạm buôn dân bán nước .

LÊ HỮU KHÓA



MỘT DÂN TỘC BẤT HẠNH

Một độc đảng toàn trị biến nhân kiếp đồng bào của nó phải sống như con sâu cái kiến, thì não bộ của nó không hơn con sâu cái kiến.

Một bạo quyền công an trị đặt số phận dân tộc của nó như cá nằm trên thớt thì não trạng của nó không hơn cái thớt.

Một quỷ quyền tuyên truyền trị áp đặt quần chúng của nó phải mang ơn nó chính là thủ phạm của những mưu hèn kế bẩn thì não lý của nó vừa hèn, vừa bẩn.

Một ma quyền ngu dân trị khờ dại hoá cả xã hội chỉ biết nhắm mắt, cúi đầu, khom lưng, khoanh tay, quỳ gối thì não luận của nó chỉ bằng cái đầu gối.

Một độc đảng vừa là bạo quyền kiêu thốt, vừa là quỷ quyền hèn bẩn, vừa là ma quyền loại đầu gối, tự khuyết tật hoá quyền lực của chính nó, lại đang đè đầu cưỡi cổ được cả một dân tộc hàng trăm triệu dân, thì dân tộc này thật bất hạnh.

LÊ HỮU KHOÁ







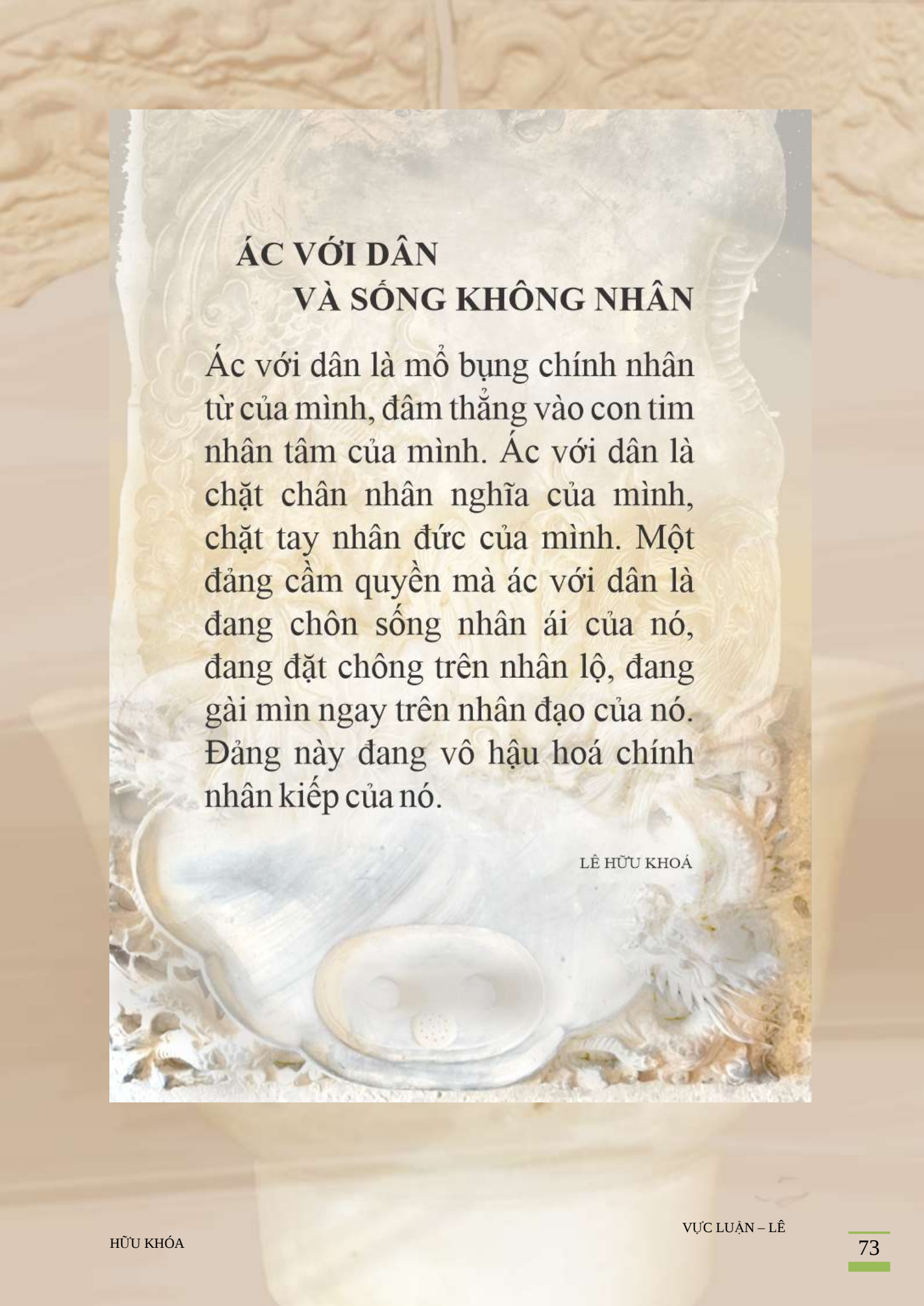
NHÂN LỘ & NHÂN ĐẠO

Nhân lộ của chúng ta được vạch ra bằng nhân quyền, đưa chúng ta tới thẳng nhân phẩm. Nhân lộ của chúng ta không hề là nhân kiếp của nhắm mắt, cúi đầu, khom lưng, khoanh tay, quỳ gối. Nhân lộ của chúng ta là nhân đạo có trạm ghé là nhân ái, nhân đức; có trạm ngừng là nhân tâm, nhân từ; có bến đợi là nhân nghĩa để đón nhân bản, nhân vị. Từ đây, nhân lộ và nhân đạo sẽ cùng đi về một hướng: nhân hậu!

LÊ HỮU KHOÁ





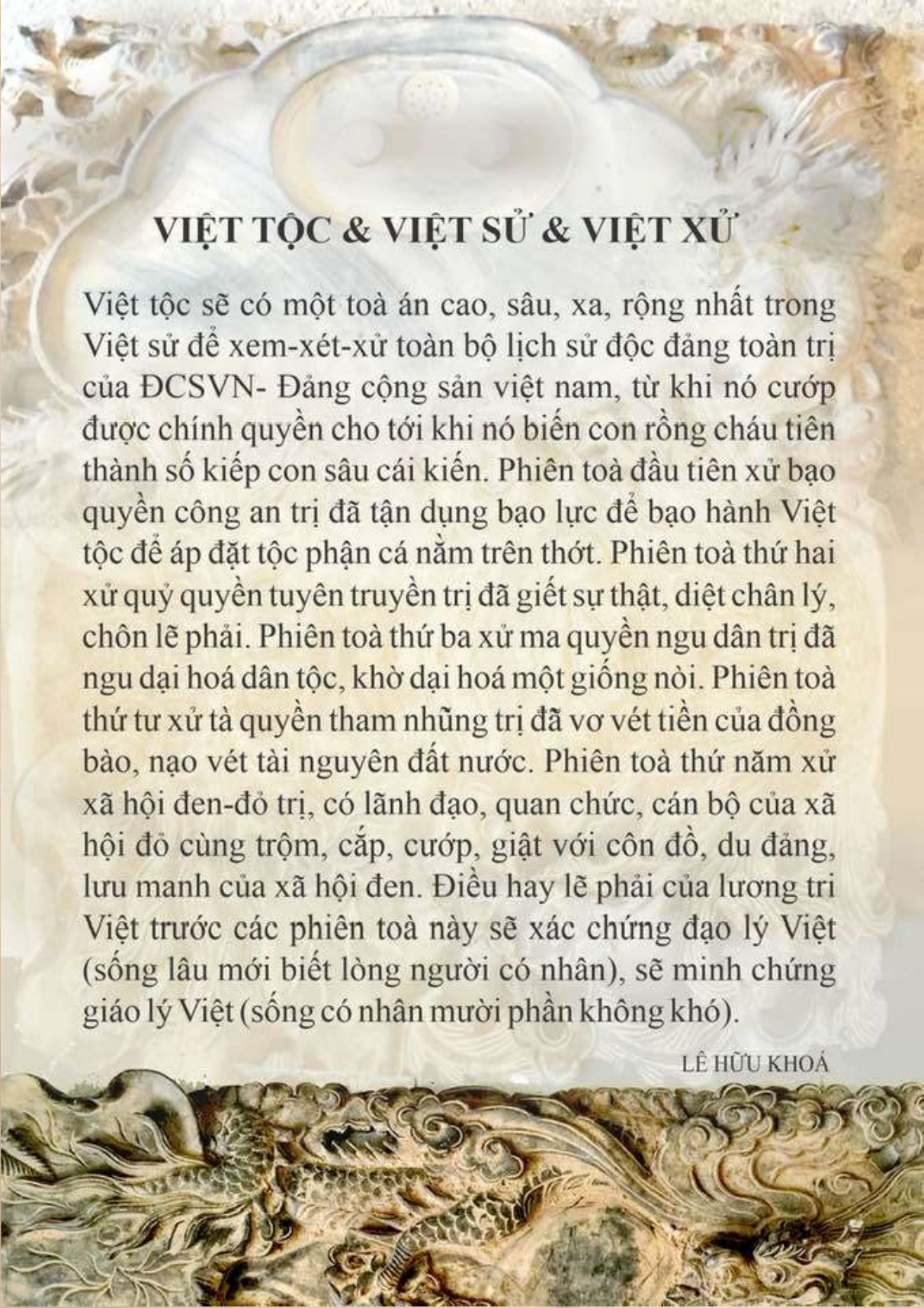


ÁC VỚI DÂN VÀ SỐNG KHÔNG NHÂN

ÁC với dân là mổ bụng chính nhân từ của mình, đâm thẳng vào con tim nhân tâm của mình. ÁC với dân là chặt chân nhân nghĩa của mình, chặt tay nhân đức của mình. Một đảng cầm quyền mà ác với dân là đang chôn sống nhân ái của nó, đang đặt chông trên nhân lộ, đang gài mìn ngay trên nhân đạo của nó. Đảng này đang vô hậu hoá chính nhân kiếp của nó.

LÊ HỮU KHOÁ





VIỆT TỘC & VIỆT SỬ & VIỆT XỬ

Việt tộc sẽ có một toà án cao, sâu, xa, rộng nhất trong Việt sử để xem-xét-xử toàn bộ lịch sử độc đảng toàn trị của ĐCSVN- Đảng cộng sản việt nam, từ khi nó cướp được chính quyền cho tới khi nó biến con rồng cháu tiên thành số kiếp con sâu cái kiến. Phiên toà đầu tiên xử bạo quyền công an trị đã tận dụng bạo lực để bạo hành Việt tộc để áp đặt tộc phận cá nằm trên thớt. Phiên toà thứ hai xử quỷ quyền tuyên truyền trị đã giết sự thật, diệt chân lý, chôn lẽ phải. Phiên toà thứ ba xử ma quyền ngu dân trị đã ngu đại hoá dân tộc, khờ đại hoá một giống nòi. Phiên toà thứ tư xử tà quyền tham nhũng trị đã vơ vét tiền của đồng bào, nạo vét tài nguyên đất nước. Phiên toà thứ năm xử xã hội đen-đỏ trị, có lãnh đạo, quan chức, cán bộ của xã hội đỏ cùng trộm, cắp, cướp, giết với côn đồ, du đảng, lưu manh của xã hội đen. Điều hay lẽ phải của lương tri Việt trước các phiên toà này sẽ xác chứng đạo lý Việt (sống lâu mới biết lòng người có nhân), sẽ minh chứng giáo lý Việt (sống có nhân mười phần không khó).

LÊ HỮU KHOÁ



HÈN VỚI GIẶC VÀ SỐNG KHÔNG NHÂN CÁCH

Hèn với giặc là hèn trên chính tư cách của mình, què quặt hóa tư cách để tư cách không trở thành phong cách, là thui chột hoá nhân cách, không sao thành người biết thẳng lưng mà sống. Một đảng cầm quyền mà hèn với giặc là đang chôn lấp dũng khí có trong nhân cách tổ tiên, đang chôn sống minh trí có trong nhân cách dân tộc. Hèn với giặc là giết ngay trong trứng nước hai di sản của giống nòi Việt, vì Việt tộc đã là một dũng tộc, đã là một minh tộc.

LÊ HỮU KHOÁ







Ý THỨC & NHẬN THỨC TRƯỚC CÁI GIAN

***Đừng trông chờ độc đảng toàn trị
tổ chức hòa hợp & hòa giải dân tộc (2):***

Sẽ không có hòa hợp bằng lương tri, hòa giải bằng lương thiện

Nguyện vọng hòa hợp dân tộc để được sống chung với nhau trong tình nghĩa đồng bào, ước vọng hòa giải dân tộc để không còn một bên thắng cuộc, một bên thua cuộc sau thảm họa «*huynh đệ tương tàn*», là những ý nguyện có lương tri, là những ý nguyện có lương tâm. Nhưng sẽ không có hòa hợp bằng lương tri, hòa giải bằng lương thiện trong một chế độ độc đảng toàn trị luôn chối bỏ nhân tâm (*bầu ơi thương lấy bí cùng*); luôn vứt bỏ nhân từ (*lá lành đùm lá rách*):

- *Độc đảng toàn trị* đầu sòng mạng lưới *tiền tệ-quan hệ-hậu duệ-đồ đệ* để truy cùng diệt tận *trí tuệ*, mà hòa hợp hòa giải dân tộc lại dựa trên hệ thức (*kiến thức, tri thức, ý thức, nhận thức, tâm thức*) giúp ta *tỉnh thức* nơi mà *lý trí* luôn là gốc, rễ, cội, nguồn của *trí tuệ*.
- *Độc đảng toàn trị* đầu sỏ mạng lưới *ô dù rồi chống lưng* bằng hệ *tham (tham quyền, tham quan, tham ô, tham nhũng)* cho bọn *sân sau*. Chúng đều là âm binh cùng nuôi nhau bằng *lại quả, bôi trơn* trong âm giới, bằng *lót tay, phong bì* trong âm giới, với lòng *tham không đáy* của chúng, *ăn không chứa* một thứ gì!
- *Độc đảng toàn trị* đầu nậu mạng lưới của xã hội *đen-đỏ trị*, có lãnh đạo, quan chức, cán bộ của xã hội *đỏ*, từ *buôn gian bán lận tới cướp của giết người* cùng với *côn đồ, du đảng, lưu manh* của xã hội *đen*, cùng nhau *trộm, cắp, cướp, giết*.

Nhân tâm (*bầu ơi thương lấy bí cùng*); cùng nhân từ (*lá lành đùm lá rách*) làm nên nhân đạo (*những điều phải lấy giá gương/ Người trong một nước phải thương nhau cùng*), dựng lên nhân đức (*thương người như thể thương thân*), chính là móng, nền, tường, mái của hòa hợp bằng lương tri, hòa giải bằng lương thiện. Tại đây, hệ *nhân (nhân tâm, nhân từ, nhân đạo, nhân đức)* không sao có thể đồng hội đồng thuyền với mạng lưới *tiền tệ-quan hệ-hậu duệ-đồ đệ*. Không sao *chung lưng đấu cật* với hệ *tham (tham quyền, tham quan, tham ô, tham nhũng)*. Không thể *đồng cam cộng khổ* với xã hội *đen-đỏ trị*, nên: *đừng trông chờ độc đảng toàn trị tổ chức hòa hợp & hòa giải dân tộc, sẽ không có hòa hợp bằng lương tri, hòa giải bằng lương thiện*.

LÊ HỮU KHÓA



***Đừng trông chờ độc đảng toàn trị
tổ chức hòa hợp & hòa giải dân tộc (1):***

Sẽ không có hòa hợp trong công bằng, hòa giải trong công lý

Nguyên vọng hòa hợp dân tộc để được sống chung với nhau trong tình nghĩa đồng bào, ước vọng hòa giải dân tộc để không còn kẻ thắng người thua sau thảm họa «gà nhà bôi mặt đá nhau», là những ý nguyện chính đáng, là những ý nguyện liêm chính. Nhưng sẽ không có hòa hợp trong công bằng, hòa giải trong công lý trong một chế độ độc đảng toàn trị luôn chối bỏ các giá trị của cộng hòa (tự do, công bằng, bác ái); luôn ruồng bỏ các giá trị của dân chủ (đa nguyên, công lý, nhân quyền):

- *Độc đảng toàn trị* chủ mưu hệ *độc* (*độc quyền, độc quyền, độc trị, độc tôn*) không bao giờ chấp nhận hệ *đa* (*đa tri, đa trí, đa lý, luận, đa minh, đa năng, đa hiệu*) tạo ra *đa nguyên*, dựng lên *đa đảng*, sẽ tới tấp khắc với hòa hợp và hòa giải dân tộc.
- *Độc đảng toàn trị* tự sinh rồi tự sát trong *độc lộ* của nó, rất *độc hại* cho dân tộc, giống nòi, đất nước qua hệ *bất* (*bất tài, bất lực, bất chính, bất lương, bất đức, bất nhân*) sẽ bị vứt bỏ bởi hệ *chuyên* (*chuyên nghiệp, chuyên gia, chuyên môn, chuyên ngành, chuyên khoa*) sẽ có mặt tức thì với hòa hợp và hòa giải dân tộc.
- *Độc đảng toàn trị* sinh sống và sinh tồn bằng hệ *đặc* (*đặc quyền, đặc lợi, đặc ân*), luôn muốn ăn trên ngồi trốc, luôn muốn tham quyền cố vị, sẽ bị vứt đi khi hệ *công* (*công bằng, công lý, công pháp, công luật*) xuất hiện cùng lúc với hòa hợp trong công bằng, hòa giải trong công lý.

Tổng luận: Liên kết của liên minh của ba hệ:

- *Đa* (*đa tri, đa trí, đa lý, luận, đa minh, đa năng, đa hiệu đa nguyên, đa đảng*)
- *Chuyên* (*chuyên nghiệp, chuyên gia, chuyên môn, chuyên ngành, chuyên khoa*)
- *Công* (*công bằng, công lý, công pháp, công luật*).

Ba hệ này không thể nào *ngồi cùng chiếc ăn cùng mâm* với độc đảng toàn trị, nên: *đừng trông chờ độc đảng toàn trị tổ chức hòa hợp & hòa giải dân tộc, sẽ không có hòa hợp trong công bằng, hòa giải trong công lý!*

LÊ HỮU KHÓA



*Đừng trông chờ độc đảng toàn trị
tổ chức hòa hợp & hòa giải dân tộc (3):*

Sẽ không có hòa hợp bằng liêm minh, hòa giải bằng liêm chính

Nguyện vọng hòa hợp dân tộc để được sống chung với nhau trong tình nghĩa đồng bào, ước vọng hòa giải dân tộc để không còn một bên là chuyên chính, một bên là nạn nhân của chuyên chính. Nên sẽ không có hòa hợp bằng liêm minh, hòa giải bằng liêm chính trong một chế độ độc đảng toàn trị luôn chối bỏ hệ *lượng* (*lượng thiện, lượng tâm, lượng trí*); đã làm nên hệ *liêm* (*liêm minh, liêm chính, liêm sỉ*):

- *Độc đảng toàn trị* chủ trương *chuyên chính vô sản*, nhưng bằng thực chất của *chuyên chính vô học*, mà thâm họa *buôn bằng bán cấp* để *buôn chức bán quyền*, theo phản xạ *buôn gian bán lận* của nó qua *học giả-trường giả-thi giả-điểm giả-bằng giả-học vị giả-học hàm giả*; mà tiền đề của hòa hợp phải bằng liêm minh của học thật, tiền đề của hòa giải phải bằng liêm chính của học thật.
- *Độc đảng toàn trị* mang nghiệp chương của *vô sản-vô học*, vì chính nó đang công nạn nghiệp của *vô minh-vô trí-vô trí*; chính nó sẽ đưa dân tộc lẫn giống nòi tới: *vô hậu*. Mà định đề của hòa hợp bằng liêm minh, định đề của hòa giải bằng liêm chính là chống cho bằng được ma lộ của *vô hậu*.
- *Độc đảng toàn trị* khi mang hoạn kiếp *vô sản-vô học-vô minh-vô trí-vô trí* dẫn tới *vô hậu*, thì họa kiếp trong hiện tại, là bây giờ và ở đây, chính nó đã tạo ra hoạn lộ của *vô tình-vô tâm-vô giác-vô cảm*.

Khi một *độc đảng toàn trị* đã là tác giả của hệ *vô* (*vô sản-vô học-vô minh-vô trí-vô trí-vô tình-vô tâm-vô giác-vô cảm-vô hậu*), thì không sao nó song đôi được với hệ *lượng* (*lượng thiện, lượng tâm, lượng trí*); thì không sao song hành được với hệ *liêm* (*liêm minh, liêm chính, liêm sỉ*). Nên: *đừng trông chờ độc đảng toàn trị tổ chức hòa hợp & hòa giải dân tộc*, vì sẽ không có hòa hợp bằng liêm minh, hòa giải bằng liêm chính.

LÊ HỮU KHÓA



**Đừng trông chờ độc đảng toàn trị
tổ chức hòa hợp & hòa giải dân tộc (4):**

**Sẽ không có hòa hợp nếu «con vua thì được làm vua»,
sẽ không có hòa giải nếu «con quan thì được làm quan».**

Nguyên vọng hòa hợp dân tộc để được sống chung với nhau trong tình nghĩa đồng bào qua *công bằng*, ước vọng hòa giải dân tộc trong *công lý*, làm nền tảng cho *công luật*, *công pháp*, *công quyền*. Thì đây là những ý nguyện của *công tâm*, là những ý nguyện của *công minh*. Nhưng sẽ không có hòa hợp trong công bằng, hòa giải trong công lý với một chế độ độc đảng toàn trị luôn được vận hành bằng hệ âm binh: *hậu duệ-quan hệ-tiền tệ-đồ đệ* trong âm giới «con vua thì được làm vua», trong âm địa «con quan thì được làm quan»:

- *Độc đảng toàn trị* chủ mưu âm hành: *thái tử đảng*, qua bọn chớp bu từ lãnh tụ tới lãnh đạo, nơi nó tự cho phép nó tái sản xuất bất công ngay trên thượng nguồn kiến trúc chính trị là «con lãnh đạo được làm lãnh đạo là hồng phúc» cho chính chúng, một tâm địa đều cang của loại tập trung quyền lực rồi tái sản xuất quyền lực qua gia đình trị.
- *Độc đảng toàn trị* chủ trì âm tác: *hạt giống đỏ*, từ lãnh đạo tới quan chức, bất chấp trí tuệ tới từ tài năng, bất cần lý trí tới từ tuyển chọn công minh vì lợi ích cộng đồng, công ích xã hội. Một loại *hạt giống đỏ* với ý đồ tái tạo liên thể hệ trong cùng một gia tộc của tâm địa biến quyền lực thành quyền lợi, và kết cuộc là thành tư lợi cho gia tộc này.
- *Độc đảng toàn trị* chủ trì gian tác *cán bộ nguồn*, để lập bè, lập phái, lập nhóm, bằng vụ lợi qua quyền chức, trục lợi qua quyền hành, từ đó dễ bè cùng nhau vơ vét tiền của đồng bào, nạo vét tài nguyên đất nước. Biền gốc, rễ, cội nguồn từ môi trường tới môi sinh thành nguồn vốn riêng trong biệt thự, biệt dinh, biệt phủ của chúng với gỗ quý của rừng nguyên sinh. Trong khi đó đồng bào phải sống trong những khu ổ chuột.

Tổng luận qua hệ *công* của luật pháp (*công lý*, *công pháp*, *công luật*) và hệ *công* của đạo lý (*công bằng*, *công tâm*, *công minh*), thì lương tri của dân tộc không thể nào chấp nhận: «con vua thì được làm vua», «con quan thì được làm quan» qua âm hành *thái tử đảng*, qua âm tác *hạt giống đỏ*, qua gian tác *cán bộ nguồn*. Nên đừng trông chờ độc đảng toàn trị tổ chức hòa hợp trong công bằng, hòa giải trong công lý!

LÊ HỮU KHÓA



ÁN OAN & OAN ÁN (I):

BẠO QUYỀN-TÀ QUYỀN

Án oan tới từ bạo quyền song hành cùng bất công, dân oan bị phá nhà cướp đất, nếu bảo vệ đất nhà của mình, thì dân oan phải nhận án oan là chống chính quyền, với oan án từ nạn nhân giờ đã thành thủ phạm. Án oan của bạo quyền luôn có gốc rễ, cội, nguồn của oan án được chế tác bởi tà quyền.

LÊ HỮU KHÓA





ÁN OAN & OAN ÁN (2)

QUỲ QUYỀN-BẠO QUYỀN

Nếu những đứa con tin yêu của Việt tộc nói lên sự thật, để vạch mặt chỉ tên quỷ quyền tuyên truyền trị đang vo tròn bóp méo sự thật. Thì quỷ quyền này sẽ vận dụng mưu hèn kế bẩn tạo ra án oan để bạo quyền công an trị dựng lên oan án mà truy cùng diệt tận những đứa con tin yêu của Việt tộc, bây giờ đang là những tù nhân lương tâm trong ngục tối.

LÊ HỮU KHÓA





ÁN OAN & OAN ÁN (3)

MA QUYỀN-BẠO QUYỀN

Nếu các công dân Việt vạch mặt chỉ tên ma quyền ngu dân trị đang chôn sống lẽ phải, đang bóp chết ngay trong tròng nước đạo lý của tổ tiên Việt. Thì ma quyền này sẽ tận dụng bạo quyền của xã hội đó cùng bạo lực của xã hội đen trùng phật rồi thanh trừng các công dân này. Nếu còn sống sót thì các công dân này tiếp tục nhận án oan trước toà án của ma quyền ngu dân trị, rồi các oan án tiếp theo trong ngục tù của bạo quyền công an trị.

LÊ HỮU KHÓA



ÁN OAN & OAN ÁN (4)

CỤC QUYỀN-CUÔNG QUYỀN

Nếu các đồng chí mà không đồng phe trong độc quyền để tham quyền thì án oan sẽ tới cùng âm quyền thanh trừng trị. Nếu các đồng chí mà không đồng phái trong lạm quyền để cực quyền để oan án sẽ tới cùng âm quyền thủ tiêu trị. Án oan rồi oan án luôn là hằng số của cuồng quyền trị.

LÊ HỮU KHÓA



ÁN OAN & OAN ÁN (5)

NỘI QUYỀN-NGOẠI QUYỀN

Nếu con dân Việt xác minh được là nội quyền của độc đảng toàn trị là nội xâm sâu dân một nước thì họ sẽ phải nhận ngay những án oan của nội quyền phản dân hại nước. Nếu con dân Việt xác chứng được là nội quyền của độc đảng toàn trị là nội xâm buôn dân bán nước thì họ sẽ phải nhận ngay những oan án. Nếu con dân Việt xác nhận được là nội quyền của độc đảng toàn trị là nội xâm buôn gian bán lận từ đất nước và dân tộc cho ngoại xâm, thì án oan sẽ chồng chất cùng oan án ngập đầu ngập cổ giống nòi Việt, cho tới ngày Việt tộc búng bó được nội xâm lẫn ngoại xâm.

LÊ HỮU KHÓA





Ý THỨC & NHẬN THỨC TRƯỚC CÁI HIỂM



LƯƠNG TÂM & LƯƠNG TRI

Một bạo quyền độc đảng toàn trị đã kết những án oan để biến các con dân tin yêu của Việt tộc thành các tù nhân lương tâm, rồi vắt họ vào ngục tối. Giờ thì lương tâm của dân tộc, lương tri của tổ tiên cũng đã bị nhốt vào sâu trong ngục tối cùng các tù nhân lương tâm.

LÊ HỮU KHOÁ



ĐỐI THOẠI, ĐỐI LÝ, ĐỐI LUẬN...

ĐỐI TRỌNG, ĐỐI LỰC, ĐỐI KHÁNG

Một bạo quyền độc đảng toàn trị từ chối đối diện để đối thoại với dân tộc của nó, chối từ đối lý về dân chủ, chối bỏ đối luận về nhân quyền, thì bạo quyền này đang dẫn dân tộc đó đi về phía vực thẳm diệt vong. Nếu dân tộc này muốn vượt thoát để vượt thắng diệt vong, thì dân tộc đó phải biết tổ chức đối trọng để tạo ra đối lực mà đối kháng chống bạo quyền, từ đó khước từ ma lộ diệt vong.

LÊ HỮU KHOÁ







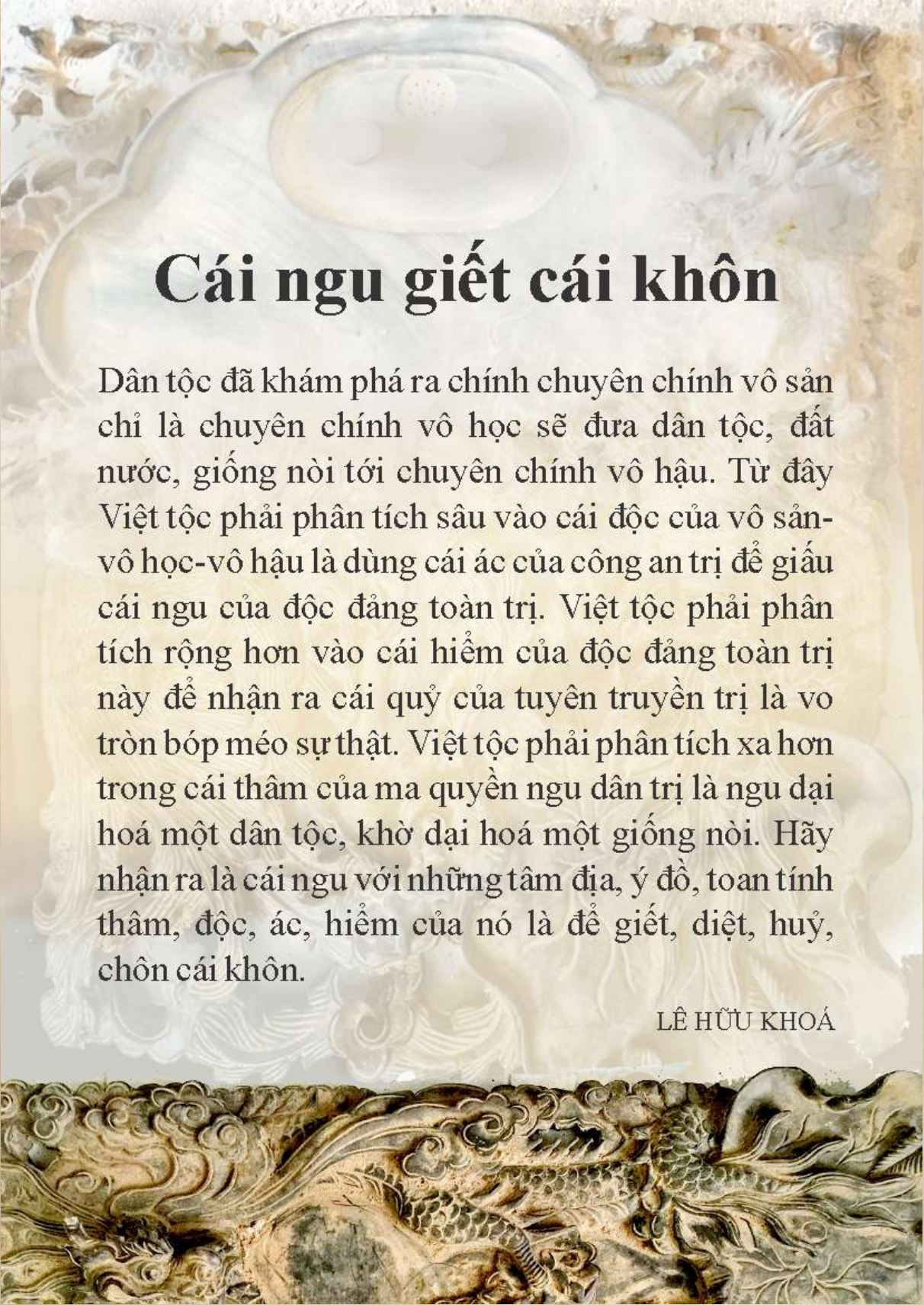
Công lý & công tâm

*Khi một bạo quyền tạo bất công để trùm phủ lên nhân kiếp dân tộc của nó, thì lịch sử công lý của dân tộc này sẽ được viết những dòng đầu tiên bằng công tâm của các tù nhân lương tâm!**

LÊ HỮU KHÓA

**Cuối năm 2021, trong mùa án oan do bạo quyền áp đặt lên nhân kiếp của các tù nhân lương tâm.*



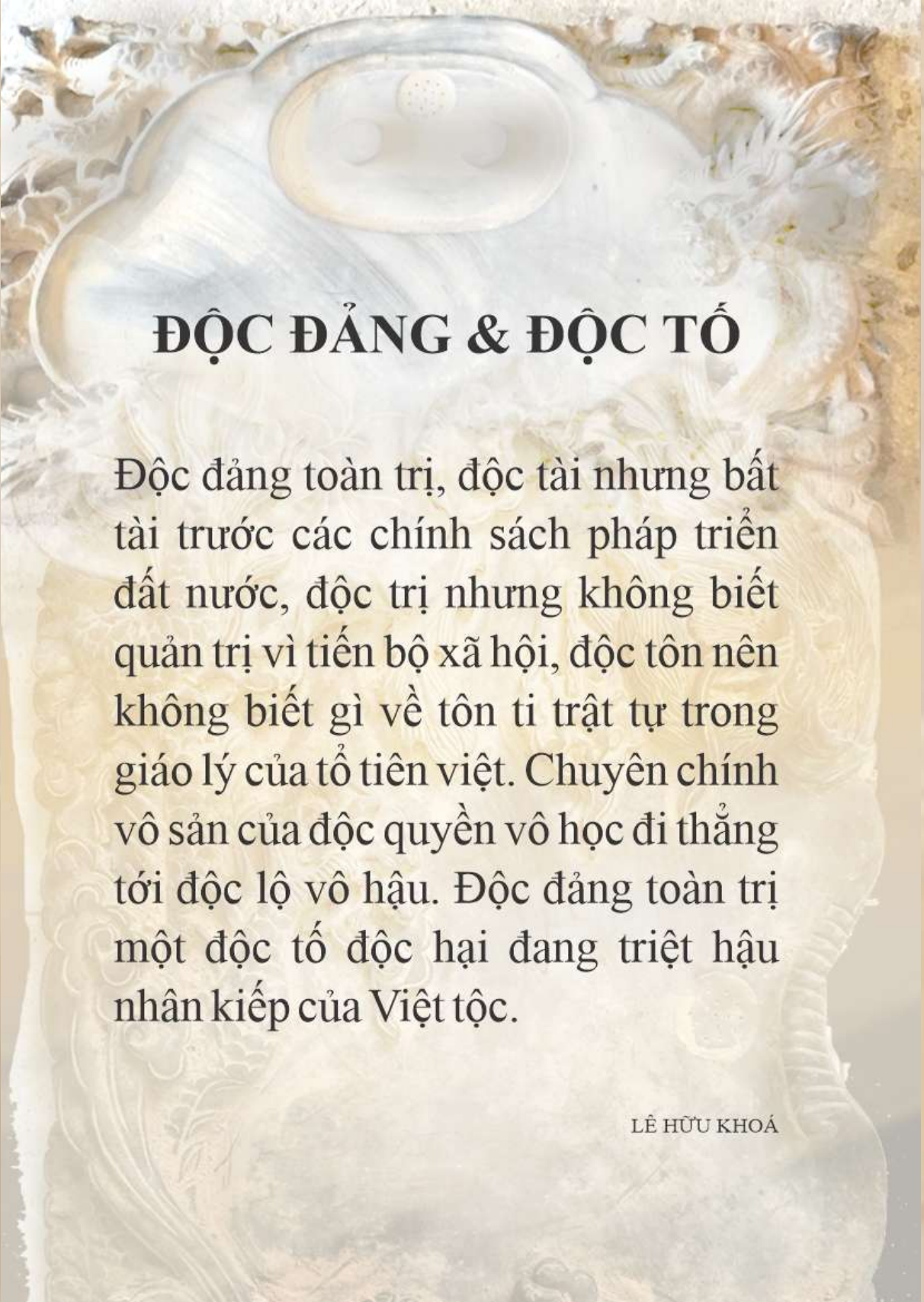


Cái ngu giết cái khôn

Dân tộc đã khám phá ra chính chuyên chính vô sản chỉ là chuyên chính vô học sẽ đưa dân tộc, đất nước, giống nòi tới chuyên chính vô hậu. Từ đây Việt tộc phải phân tích sâu vào cái độc của vô sản-vô học-vô hậu là dùng cái ác của công an trị để giấu cái ngu của độc đảng toàn trị. Việt tộc phải phân tích rộng hơn vào cái hiểm của độc đảng toàn trị này để nhận ra cái quỷ của tuyên truyền trị là vo tròn bóp méo sự thật. Việt tộc phải phân tích xa hơn trong cái thâm của ma quyền ngu dân trị là ngu đại hoá một dân tộc, khờ đại hoá một giống nòi. Hãy nhận ra là cái ngu với những tâm địa, ý đồ, toan tính thâm, độc, ác, hiểm của nó là để giết, diệt, huỷ, chôn cái khôn.

LÊ HỮU KHOÁ





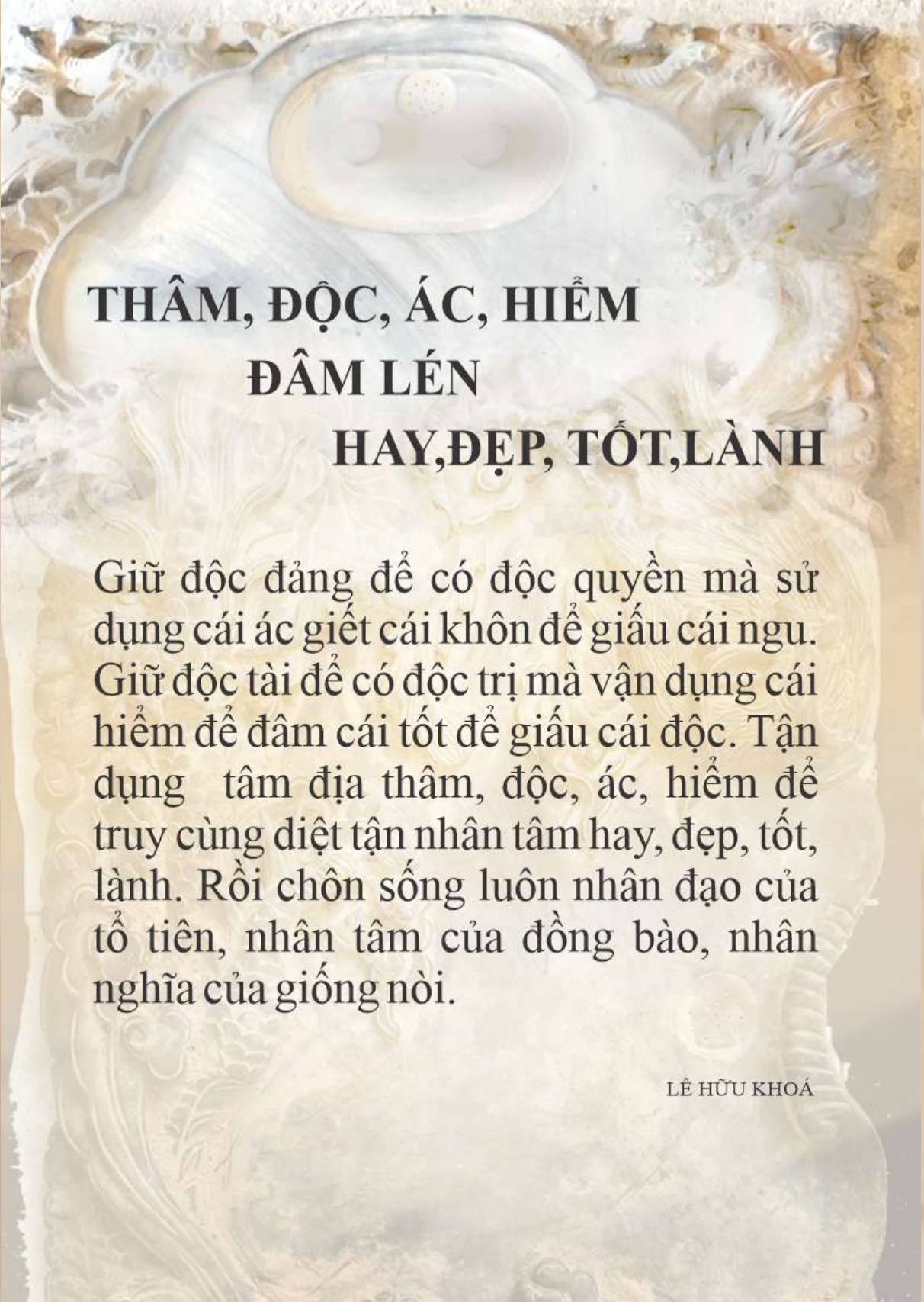
ĐỘC ĐẢNG & ĐỘC TỔ

Độc đảng toàn trị, độc tài nhưng bất tài trước các chính sách pháp triển đất nước, độc trị nhưng không biết quản trị vì tiến bộ xã hội, độc tôn nên không biết gì về tôn ti trật tự trong giáo lý của tổ tiên việt. Chuyên chính vô sản của độc quyền vô học đi thẳng tới độc lộ vô hậu. Độc đảng toàn trị một độc tổ độc hại đang triệt hậu nhân kiếp của Việt tộc.

LÊ HỮU KHOÁ

Bé gái khoảng 3 tuổi đang mặc bộ đồ bảo hộ để lên tàu về quê. Trong chuyến tàu từ ga Sài Gòn về Hà Tĩnh có hơn 200 em bé như thế...
Cố lên các con nhé, tất cả sẽ ổn thôi...!
Ảnh: Nghệ An



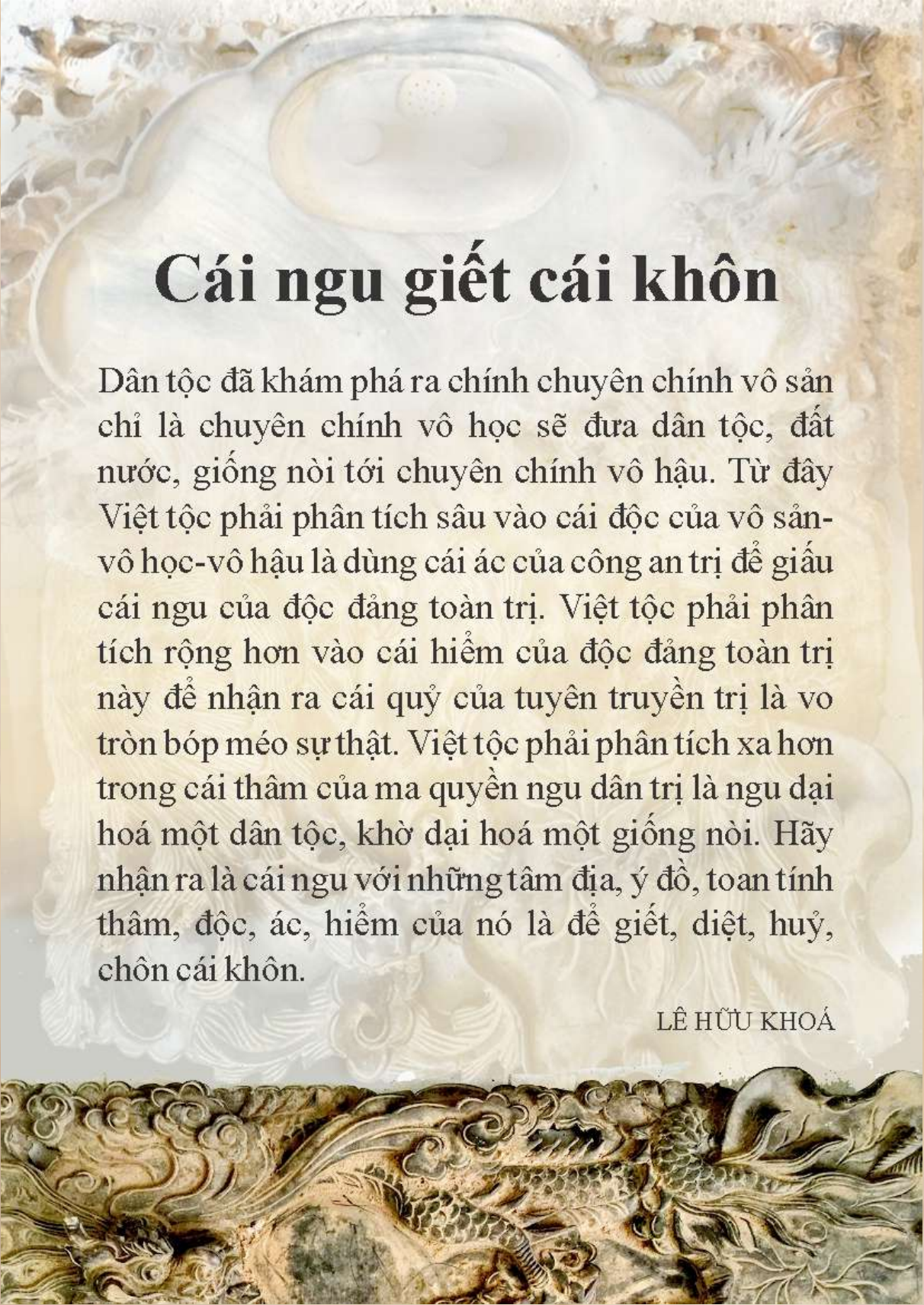


THÂM, ĐỘC, ÁC, HIỂM ĐÂM LÊN HAY, ĐẸP, TỐT, LÀNH

Giữ độc đảng để có độc quyền mà sử dụng cái ác giết cái khôn để giấu cái ngu. Giữ độc tài để có độc trị mà vận dụng cái hiểm để đâm cái tốt để giấu cái độc. Tận dụng tâm địa thâm, độc, ác, hiểm để truy cùng diệt tận nhân tâm hay, đẹp, tốt, lành. Rồi chôn sống luôn nhân đạo của tổ tiên, nhân tâm của đồng bào, nhân nghĩa của giống nòi.

LÊ HỮU KHÓA





Cái ngu giết cái khôn

Dân tộc đã khám phá ra chính chuyên chính vô sản chỉ là chuyên chính vô học sẽ đưa dân tộc, đất nước, giống nòi tới chuyên chính vô hậu. Từ đây Việt tộc phải phân tích sâu vào cái độc của vô sản-vô học-vô hậu là dùng cái ác của công an trị để giấu cái ngu của độc đảng toàn trị. Việt tộc phải phân tích rộng hơn vào cái hiểm của độc đảng toàn trị này để nhận ra cái quỷ của tuyên truyền trị là vo tròn bóp méo sự thật. Việt tộc phải phân tích xa hơn trong cái thâm của ma quyền ngu dân trị là ngu đại hoá một dân tộc, khờ đại hoá một giống nòi. Hãy nhận ra là cái ngu với những tâm địa, ý đồ, toan tính thâm, độc, ác, hiểm của nó là để giết, diệt, huỷ, chôn cái khôn.

LÊ HỮU KHOÁ



ĐỘC ĐẢNG ĐỘC QUYỀN ĐẠO ĐỨC GIẢ

Ba chuyên ngành tâm (tâm lý học, phân tâm học, tâm thần học) đã lập được lý lịch của kẻ, của bè, của phái, của đảng có từ hành vi tới hành động bị gọi là đạo đức giả. Chúng mang tâm địa đầy dao găm lựu đạn, nhưng chúng lại khua môi bằng khẩu phật mà tâm xà. Tâm tính của chúng luôn là ý đồ “đưa người cửa trước đón người cửa sau” (Tú Bà). Tâm tà của chúng luôn là “nói lời rồi lại nuốt lời như chơi” (Sở Khanh). Có ba chuyên ngành cận kề nhau trong học thuật (chính trị học tri thức, tâm lý học xã hội, xã hội học quyền lực) đã lập ra chân dung bọn này từ lâu. Thượng nguồn của hành tác đạo đức giả là điểm lặn sự thật, điểm nhục chân lý để điểm đảng hoá lẽ phải. Một độc đảng có độc quyền đạo đức giả thì chính nó đang tự dĩ điểm hoá nhân vị và nhân bản của nó!

LÊ HỮU KHOÁ



Thảm độc của Việt Tộc:
**Lao tù độc thăm
xuống sâu vực thăm**

Khi dựng nước, Việt tộc là *con rồng cháu tiên*. Khi giữ nước, Việt tộc vừa là một *đứng tộc*, vừa là một *minh tộc*, nơi mà Việt sử là một *hùng sử*.

Dưới bạo quyền độc đảng toàn trị, *con rồng cháu tiên* đã trở thành *con sâu cái kiến* của ngu dân trị.

Dưới bạo quyền độc đảng toàn trị, *con sâu cái kiến* đã trở thành *cá nằm trên thớt* của công an trị.

Dưới bạo quyền độc đảng toàn trị, *cá nằm trên thớt* nếu còn sống thì trở thành dân đen lê lét nơi *đầu đường xó chợ*.

Dưới bạo quyền độc đảng toàn trị, dân đen lê lét *đầu đường xó chợ* cùng tận kiếp với dân oan *màn trời chiếu đất*.

Dưới bạo quyền độc đảng toàn trị, không muốn là dân đen, dân oan, thì phải bỏ quê hương bằng xuất khẩu lao động, trai lao nô, gái nô tỳ...

Con rồng cháu tiên thừa nào, giờ thì tuột dốc từ *con sâu cái kiến* tới *cá nằm trên thớt*. Con dốc lao thẳng vào bóng tối *đầu đường xó chợ*, con dốc lao sâu vào vô định của *màn trời chiếu đất*.

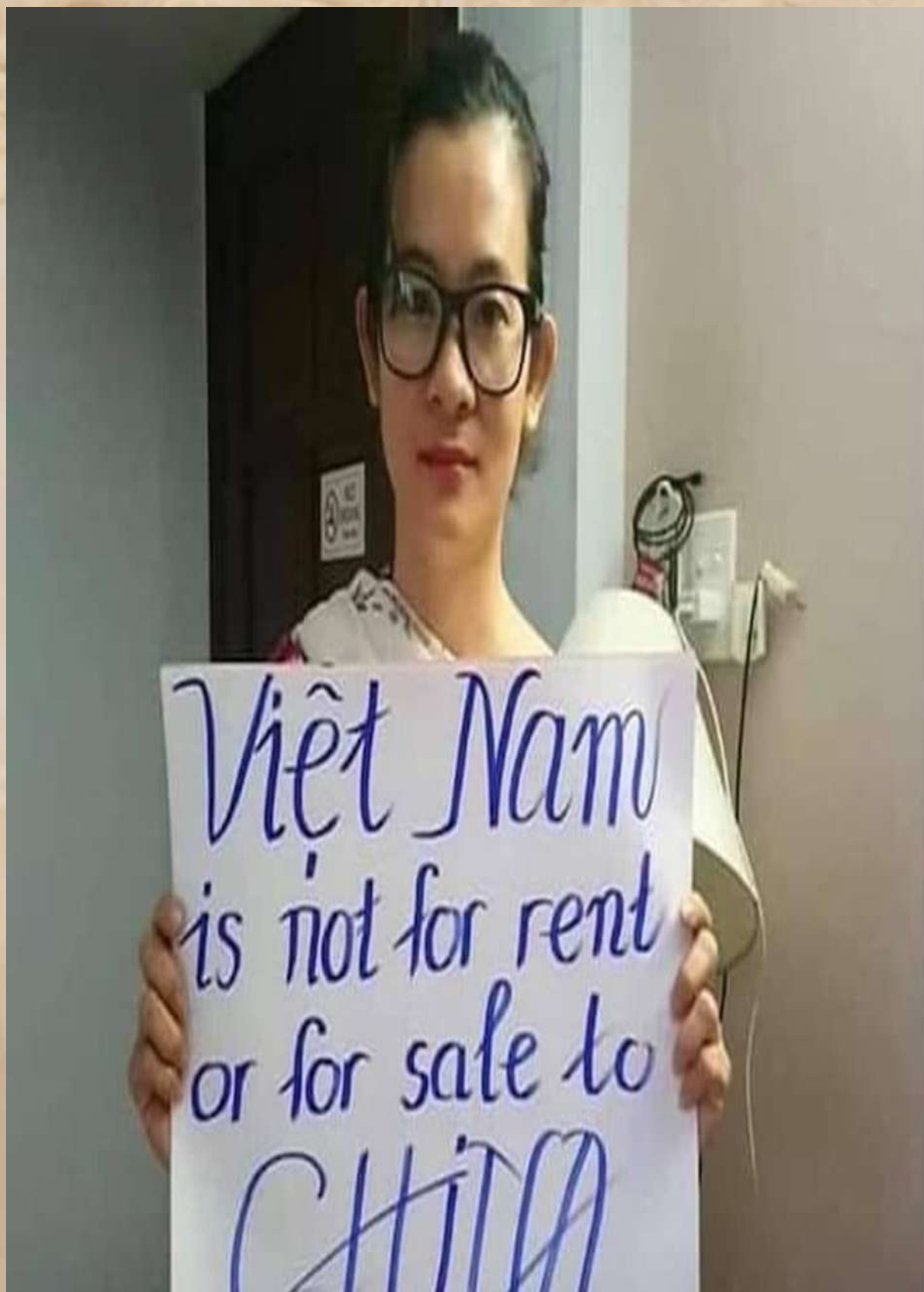
Con rồng cháu tiên thừa nào, giờ thì tuột dốc làm công, làm tội, làm tở, làm mọi cho các quốc gia láng giềng. Con dốc lao thẳng vào ngục tù của nô lệ lao động, con dốc lao sâu vào vô phương của *bụi đời* nơi xứ lạ.

Thảm độc của Việt Tộc có vực thăm thật tăm tối với bao nhân kiếp bụi đời ngay trên nơi chôn nhau cắt rốn của mình, với bao số phận sẽ trở thành *oan hồn* nơi xứ người.

Thảm độc của Việt Tộc thăm thương quá!

LÊ HỮU KHOÁ





NỖI KHỔ NIỀM ĐAU VIỆT

Khi đồng bào tôi đã mệt lã sau chiến tranh
Tôi đã là ký ức biết trừng mắt.

Khi dân tộc tôi đã lọt vào bẫy bạo quyền
Tôi đã là mê thức mờ côi biệt xứ.

Khi giống nòi tôi sắp rơi xuống vực diệt vong
Tôi muốn là ý thức vạch mặt tà quyền.

Khi chân trời đất nước tôi đang tối nghịch
Tôi muốn là tâm thức biết công tổ tiên.

Khi tôi quy, gục, ngã, lăn xuống dốc mù
Hãy buộc tôi phải tỉnh thức suốt cơn đau.



Các bản thảo được nhà xuất bản
Anthropol-Asie ấn hành có thể tham khảo
qua Facebook Vùng khả luận (trang thầy Khóa).

NHÂN LUẬN (*l'argumentation humaine*)

CHÍNH LUẬN (*l'argumentation politique*)

DUYÊN LUẬN (*l'argumentation relationnelle*)

KIỆP LUẬN (*l'argumentation karmique*)

MỸ LUẬN (*l'argumentation esthétique*)

NGHỆ LUẬN (*l'argumentation artistique*)

TÂM LUẬN (*l'argumentation affective*)

THI LUẬN (*l'argumentation poétique*)

TÌNH LUẬN (*l'argumentation sentimentale*)

TỰ LUẬN (*l'argumentation libérée*)

TRỰC LUẬN (*l'argumentation directe*)

XÃ LUẬN (*l'argumentation sociétale*)

OAN LUẬN (*l'argumentation contre l'injustice*)

BỤI LUẬN (*l'argumentation à propos de la «poussière de la vie»*)

VIỆT LUẬN (*L'argumentation vietnamienne*)

LINH LUẬN (*L'argumentation spirituelle*)

GIÁO LUẬN (*l'argumentation éducative*)

THƯ LUẬN (*l'argumentation éducative*)

TUỆ LUẬN (*l'argumentation transmissive*)

TỘI LUẬN (*l'argumentation contre le crime d'Etat*)

SINH LUẬN (*l'argumentation anthropologique de l'écologie*)

LƯƠNG LUẬN (*l'argumentation contre le crime d'Etat*)

CHỦ LUẬN (*l'argumentation créative du sujet*)
KHỔ LUẬN (*l'argumentation face à la souffrance*)
HỌA LUẬN (*l'argumentation face au malheur*)
THUẬT LUẬN (*l'argumentation face à l'œuvre d'art*)
ĐỒNG LUẬN (*l'argumentation fondatrice de la nation*)
NGŨ LUẬN (*l'argumentation sémantique de la langue*)
KÝ LUẬN (*l'argumentation narrative contre l'injustice*)
VÔ LUẬN (*l'argumentation éducative contre l'obscurantisme*)
ĐẠO LUẬN (*l'argumentation asymétrique de l'éducation*)
THƯƠNG LUẬN (*l'argumentation éthique de la compassion*)
NGHĨA LUẬN (*l'argumentation éthique du sentiment*)
ĐẠO LUẬN (*l'argumentation asymétrique de l'éducation*)
YÊU LUẬN (*l'argumentation intime de l'amour*)
THI LUẬN (*l'argumentation transgressive de la poésie*)
TÂM LUẬN (*l'argumentation relationnelle entre la philosophie et la poésie*)
NÃO LUẬN (*l'argumentation évolutive de la cognition*)
TỔNG LUẬN I (*l'argumentation synthétique I*)
TỔNG LUẬN II (*l'argumentation synthétique II*)
TỔNG LUẬN III (*l'argumentation synthétique III*)
TỔNG LUẬN IV (*l'argumentation synthétique IV*)
TỔNG LUẬN V (*l'argumentation synthétique V*)
TỔNG LUẬN VI (*l'argumentation synthétique VI*)
THƠ (Recueils de poèmes)
Vách, Vực, Vó, Vong, Vai, Vựa, Vận, Vị



Lê Hữu Khóa

*Giáo sư Đại học * Tiến sĩ quốc gia trường gia Cao học khoa học xã hội Paris * Tiến sĩ xã hội học Đại học Nice-Sophia Antipolis * Giám đốc Ban Cao học châu Á * Giám đốc biên tập Anthropol-Asie * Chủ tịch nhóm Nghiên cứu Nhập cư Đông Nam Á * Cố vấn Chương trình chống Kỳ thị của UNESCO – Liên Hiệp Quốc * Cố vấn Trung tâm quốc tế giáo khoa, Paris * Cố vấn thẩm định giáo dục và nghiên cứu đại học Bourgogne-Franche-Comté * Biên tập viên tạp chí Hommes&Migrations * Thành viên Hội đồng khoa học bảo tàng lịch sử nhập cư * Thành viên Hội đồng khoa học Viện nghiên cứu Đông Nam Á * Hội viên danh dự nhóm Thuyết khác biệt, Học viện nghiên cứu thế giới.*